

DEREK PRINCE
Dịch giả: Angel Dương

CHIẾN TRẬN THUỘC LINH



NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

NGUYÊN TÁC: SPIRITUAL WARFARE

Bản quyền © 1987 Mục vụ Derek Prince–Quốc tế

Được xuất bản bởi Mục vụ Derek Prince–Châu Á/ Thái Bình Dương
Hộp thư số 2029, Hội thánh Đấng Christ, New Zealand 8140

Bản quyền đã được đăng ký.

ISBN 978-81-89250-83-6

Không phần nào của quyển sách này được sao chép hoặc truyền lại dưới bất kỳ hình thức nào hoặc bất kỳ phương tiện nào, điện tử hoặc máy móc, bao gồm sao chụp, ghi âm, hoặc bằng các phương tiện lưu trữ thông tin và hệ thống phục hồi, mà không có văn bản cho phép từ nhà xuất bản.

Thiết kế bìa: DPM–Châu Á/ Thái Bình Dương

Để nhận thêm những sự dạy dỗ chất lượng từ Kinh Thánh của Derek Prince, xin vui lòng truy cập trang web:

www.dpmvietnam.org

<https://vi.dpmvietnam.org/> and <https://en.dpmvietnam.org/>

***Các Trụ Sở Đầu Não – Các Tầng Trời;
Cuộc Chiến – Tâm Trí Của Chúng Ta!***

***Dù cho có nhận ra hay không thì tất cả các
Cơ Đốc Nhân tin vào Kinh Thánh đều
có liên quan đến chiến trận này!***

NỘI DUNG:

PHẦN 1: BẢN CHẤT CỦA CUỘC CHIẾN.....	5
1 - Hai Vương Quốc Đối Nghịch Nhau.....	7
2 - Trụ Sở Đầu Não Của Sa-tan.....	15
3 - Cuộc Chiến Của Thiên Sứ.....	23
4 - Những Vũ Khí Và Chiến Trường.....	29
5 - Nền Tảng Cho Sự Đắc Thắng Của Chúng Ta.....	35
PHẦN 2: KHÍ GIỚI PHÒNG VỆ.....	43
6 - Bộ Khí Giới Của Đức Chúa Trời.....	45
7 - Dây Thắt Lưng Bằng Chân Lý.....	49
8 - Áo Giáp Công Chính.....	53
9 - Giày Sẵn Sàng Của Tin Lành Bình An.....	59
10 - Thuẫn Đức Tin.....	63
11 - Mũ Cứu Rỗi.....	67
12 - Gươm Thánh Linh.....	75
13 - Khu Vực Không Được Bảo Vệ.....	81
PHẦN 3: VŨ KHÍ TẤN CÔNG.....	83
14 - Tham Gia Tấn Công.....	85
15 - Vũ Khí Của Sự Cầu Nguyện.....	93
16 - Vũ Khí Của Sự Ngợi Khen.....	101
17 - Vũ Khí Của Sự Thuyết Giảng.....	109
18 - Vũ Khí Của Lời Làm Chứng.....	119
Thông Tin Về Tác Giả.....	125

PHẦN 1:
BẢN CHẤT CỦA CUỘC CHIẾN

01 - HAI VƯƠNG QUỐC ĐỐI NGHỊCH NHAU

Có nhiều hình ảnh của dân sự Đức Chúa Trời trong Tân Ước. Ví dụ như trong Ê-phê-sô, dân sự của Đức Chúa Trời được giới thiệu qua những hình ảnh sau đây: một hội đồng lập pháp, một gia đình, một đền thờ và là một nòng dâu của Đấng Christ. Tuy nhiên, hình ảnh cuối cùng của dân sự Đức Chúa Trời trong Ê-phê-sô là một đạo quân.

Đạo quân này quyết tâm chiến đấu cho một cuộc chiến có quy mô toàn có sức ảnh hưởng lớn lao, tác động đến từng góc ngách của quả địa cầu mà chúng ta đang sống. Thật ra, ngay cả khi dùng từ “toàn cầu” cũng không đủ để mô tả hết được quy mô to lớn của cuộc chiến này. Nó không chỉ xảy ra trên đất mà nó còn hơn thế nữa - bao gồm luôn cả mọi tầng trời. Thực tế, tính từ dùng chính xác để miêu tả cuộc xung đột này không phải là “toàn cầu” mà là “vũ trụ”. Nó bao gồm toàn bộ cõi vũ trụ.

Kinh Thánh giới thiệu rất rõ ràng về sự xung đột này và mô tả bản chất của nó trong Ê-phê-sô 6:10-12. Tôi sẽ trích ra trong bản dịch mới trước, sau đó tôi sẽ so sánh với các bản dịch khác.

Sau hết, anh chị em hãy mạnh mẽ trong Chúa và trong sức mạnh quyền năng của Ngài. Hãy trang bị toàn bộ vũ khí của Đức Chúa Trời để anh chị em có thể đứng vững chống cự lại các mưu kế của quỷ vương.

(BDM)

Phao-lô mặc nhiên cho rằng là Cơ Đốc Nhân thì chúng ta phải tham chiến, vì vậy chúng ta cần phải có khí giới thích hợp và kẻ thù của chúng ta chính là ma quỷ. Ông nói thêm trong câu 12 để giải thích đầy đủ hơn về bản chất của cuộc chiến này:

Vì chúng ta chiến đấu, không phải với người phàm, nhưng chống lại những kẻ lãnh đạo, giới thẩm quyền, và những bậc quyền thế của thế giới tối tăm này cùng những thần linh gian ác trên các tầng trời.

(BDM)

Trong bản dịch Truyền Thống Hiệu Đỉnh, câu này được dịch như sau:

Vì chúng ta chiến đấu, không phải chống lại thịt và máu, nhưng chống lại các quyền thống trị, các thế lực, các kẻ nắm quyền bá chủ thế giới mờ tối này, và các thần dữ ở các nơi trên trời.

(TTHĐ)

Bản The Living Bible không dịch sát theo nghĩa đen nhưng nó được diễn giải như sau:

Vì chúng ta không phải chiến đấu để chống lại con người bằng thịt và huyết, nhưng chúng ta chống lại những kẻ vô hình – những kẻ cầm quyền gian ác của thế giới vô hình, là những kẻ hắc ám và hoàng tử của thế gian tối tăm này, và chúng ta chống lại một số lượng lớn những tà linh trong thế giới thuộc linh.

(TLB)

Dù bạn theo bản dịch nào đi chăng nữa thì rõ ràng là Cơ Đốc Nhân chúng ta phải tham gia vào một cuộc xung đột lớn mà nó làm kinh ngạc tâm trí chúng ta khi chúng ta suy xét đến nó.

Tôi thường dành nhiều thời gian để suy gẫm về câu Kinh Thánh trong Ê-phê-sô 6:12 theo bản dịch Hy Lạp để tìm ra “bản dịch” cho riêng mình. Bạn có thể gọi đây là “bản dịch Prince”.

Vì cuộc chiến của chúng ta không phải chống lại thịt và huyết, không chống lại con người có thân thể nhưng chúng ta chống lại những kẻ cầm quyền trong nhiều lãnh vực khác nhau và những thẩm quyền giảm dần theo thứ bậc của chúng, chúng ta chống lại những kẻ thống trị thế gian tối tăm, chống lại những lực lượng tà linh trên các tầng trời.

***“...sự xung
đột liên quan
đến tất cả các
Cơ Đốc Nhân
– chứ không
phải chỉ xảy
ra với một
nhóm người
đặc biệt ...”***

Hãy để tôi giải thích tại sao tôi chọn những từ đó. Tôi nói “những kẻ cầm quyền trong nhiều lãnh vực khác nhau và những thẩm quyền giảm dần theo thứ bậc của chúng”, bởi vì đó là một hình ảnh về một vương quốc được cơ cấu tổ chức rất chặt chẽ với những thứ bậc quyền lực trên dưới, với những tên cai trị khác nhau và những kẻ cầm quyền cấp dưới chịu trách nhiệm những khu vực khác nhau trong phạm vi lãnh thổ của chúng. Tôi dùng từ “thống trị” trong câu “những kẻ thống trị thế giới mờ tối này”, bởi vì cụm từ “thống trị” mô tả rất sống động cách mà Sa-tan đối xử với con người.

Hãy chú ý rằng trong tất cả các bản dịch ngoại trừ bản The Living Bible đều nhấn mạnh rằng trung tâm đầu não của vương quốc được tổ chức chặt chẽ này là trên các tầng trời.

Ở đây có vài điểm xuất hiện trong Ê-phê-sô 6:12. Trước tiên, sự xung đột liên quan đến tất cả các Cơ Đốc Nhân – chứ không phải chỉ xảy ra với một nhóm người đặc biệt nào như các giáo sĩ, mục sư hay nhà truyền đạo nhưng nó xảy ra với mọi người trong chúng ta. Nhiều Cơ Đốc Nhân đã không nhìn ra được điều này.

Bản dịch King James cho biết trong câu 12: “Vì chúng ta không chiến đấu chống lại thịt và huyết...” Tôi đã từng nghe có người bình luận rằng hầu hết các Cơ Đốc Nhân đọc ngắt câu này sai cách. Họ đọc rằng “Chúng ta không chiến đấu – dừng.” Hay nói cách khác, tất cả những gì chúng ta cần làm là ngồi trên băng ghế nhà thờ và hát thánh ca. Tuy nhiên, Phao-lô muốn nói “Chúng ta đang ở trong một trận chiến, nhưng trận chiến này không phải là chống lại thịt và huyết.”

Cũng hãy xem xét ý nghĩa của từ “đánh trận/ vật lộn”. Vật lộn là hình thức xung đột dữ dội nhất giữa hai người. Mọi phần của cơ thể, mọi kỹ năng, mọi mưu chước phải được sử dụng để thắng cuộc. Đó hoàn toàn là một trận chiến.

Sa-tan có một vương quốc được cơ cấu rất chặt chẽ. Vương quốc đó có nhiều lãnh vực và nhiều cấp bậc quyền lực. Trụ sở đầu não của vương quốc này nằm ở các nơi trên trời. Đó là một sự thật gây choáng, nhưng nó hoàn toàn rõ ràng.

Việc Sa-tan có một vương quốc được tổ chức chặt chẽ làm kinh ngạc nhiều người nhưng có nhiều bằng chứng trong Kinh Thánh cho thấy điều đó một cách rõ ràng. Ma-thi-ơ 12:22-28, tình tiết ngẫu nhiên này trong chức vụ của Chúa Giê-xu được ghi chép lại. Chúa Giê-xu đã chữa lành cho một người bị quỷ ám mà nó đã khiến người này bị mù và bị câm, bằng cách là Ngài đuổi tà linh ra khỏi người đó.

Tất cả dân chúng đều kinh ngạc, nói rằng: “Phải chăng người này là con vua Đa-vít?”

Nhưng khi nghe vậy những người Pha-ri-si lại bảo: “Người này không thể nào đuổi được quỷ, nếu không nhờ quỷ vương Bê-ên-xê-bun.”

Bê-ên-xê-bun có nghĩa đen là “chúa ruồi”. Đó là tước hiệu riêng biệt của Sa-tan, là kẻ cai trị trên tất cả các quỷ sứ bởi vì ma quỷ được so sánh với toàn bộ loài côn trùng. Chúa Giê-xu trả lời lại những người Pha-ri-si trong câu 25:

Đức Chúa Giê-xu biết ý tưởng của họ nên phán: “Vương quốc nào tự chia rẽ sẽ bị sụp đổ, một thành hay một nhà nào tự chia rẽ sẽ không đứng vững.

Nếu Sa-tan đuổi Sa-tan, ấy là tự nó chia rẽ; vương quốc nó làm sao đứng vững được?

Có một ngụ ý rất rõ ở đây rằng, trước tiên, Sa-tan có một vương quốc. Thứ nhì, nó không bị chia rẽ nhưng là một vương quốc có tổ chức chặt

“...Satan có một vương quốc được tổ chức chặt chẽ ...”

chẽ. Thứ ba, nó đang đứng vững và chưa bị sụp đổ. Chúa Giê-xu nói tiếp:

Nếu Ta nhờ Bê-ên-xê-bun mà đuổi quỷ, thế thì con cái các ngươi nhờ ai mà đuổi quỷ? Do đó, chính chúng nó sẽ là người xét xử các ngươi.

Còn nếu Ta nhờ Thánh Linh của Đức Chúa Trời mà đuổi quỷ, thì vương quốc Đức Chúa Trời đã đến với các ngươi rồi.

Chúa Giê-xu đề cập đến một vương quốc khác ở đây, đó là vương quốc của Đức Chúa Trời. Cụ thể, Ngài mô tả một điều mà sau đó sự xung đột giữa hai vương quốc đã được biết đến công khai. Ngài nói rằng “Khi Ta đuổi quỷ ra bằng Thánh Linh của Đức Chúa Trời thì các ngươi biết rằng vương quốc của Đức Chúa Trời đã đến.” Sự ngụ ý rằng chức vụ đuổi quỷ đã phơi bày các lực lượng trong vương quốc Sa-tan cách công khai và điều này cũng bày tỏ sự siêu việt hơn của vương quốc Đức Chúa Trời vì ma quỷ đã bị đuổi ra dưới uy quyền trong vương quốc của Đức Chúa Trời. Trong phân tích cuối cùng, có hai vương quốc chống nghịch nhau: vương quốc của Đức Chúa Trời và vương quốc của Sa-tan.

Một lần nữa trong Cô-lô-se 1:12-14, Phao-lô nói rằng:

...và dâng lời cảm tạ Đức Chúa Cha, là Đấng đã làm cho anh em xứng đáng dự phần cơ nghiệp của các thánh đồ trong ánh sáng. Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền lực của bóng tối, và đem chúng ta vào vương quốc của Con yêu dấu Ngài; trong Con ấy, chúng ta được sự

cứu chuộc là sự tha tội.

Hãy chú ý một lần nữa, có hai vùng lãnh thổ hay hai vương quốc. Có vương quốc của sự sáng mà di sản hay cơ nghiệp của chúng ta nằm ở đó, nhưng ngoài ra còn có một sự thống trị của sự tối tăm. Từ “thống trị” trong tiếng Hy Lạp là *exusia*, nghĩa là “thẩm quyền”. Nói cách khác, cho dù chúng ta thích hay không thích, thì Sa-tan vẫn có thẩm quyền. Nó là kẻ cai trị vương quốc mà Kinh Thánh đã công nhận. Vì vậy, cả hai vương quốc đang tham gia một cuộc chiến khốc liệt và cuộc chiến này sẽ ngày càng ác liệt hơn vào thời kỳ của chúng ta vì những ngày cuối cùng đã gần rồi.

02 - TRỤ SỞ ĐẦU NÃO CỦA SA-TAN

Trong Ê-phê-sô 6:2, Phao-lô nói rất rõ rằng là những Cơ Đốc Nhân thì chúng ta đang tham gia vào một cuộc chiến sinh tử chống lại một vương quốc có tổ chức chặt chẽ bởi những hữu thể thần linh gian ác nổi loạn và trụ sở đầu não của vương quốc này nằm ở trên trời.

Cụm từ “vương quốc trên trời” tạo nên một nan đề đặc biệt trong tâm trí của những Cơ Đốc Nhân. Nếu Sa-tan đã bị đuổi khỏi thiên đàng cách đây lâu rồi, làm sao nó vẫn có thể chiếm được một nơi ở trên trời?

Tôi sẽ trích dẫn vài phân đoạn Kinh Thánh để giải thích câu hỏi này, đây là những câu Kinh Thánh mô tả một vài sự kiện đã được xảy ra rất lâu sau cuộc nổi loạn và sau khi Sa-tan bị Đức Chúa Trời đuổi đi. Phần Kinh Thánh này cho thấy rằng Sa-tan vẫn có thể bước đến sự hiện diện của Đức Chúa Trời trên thiên đàng vào thời điểm đó. Gióp 1:6-7.

Một ngày kia, các thiên sứ của Đức Chúa Trời đến trình diện Đức Giê-hô-va. Sa-tan cũng đến với họ.

Đức Giê-hô-va hỏi Sa-tan: “Ngươi từ đâu đến?” Sa-tan thưa với Đức Giê-hô-va: “Tôi đi nơi này nơi kia trên đất, dạo quanh khắp đó đây.”

Một sự việc xảy ra tương tự gần như trùng hợp một cách chính xác được ghi chép lại trong Gióp 2:1-2.

Một ngày kia, các thiên sứ của Đức Chúa Trời đến trình diện Đức Giê-hô-va. Sa-tan cũng

đến để trình diện Ngài.

Đức Giê-hô-va hỏi Sa-tan: “Ngươi từ đâu đến?” Sa-tan thưa với Đức Giê-hô-va: “Tôi đi nơi này nơi kia trên đất, dạo quanh khắp đó đây.”

Vậy thì vào lúc đó, trong thời kỳ của Gióp, chúng ta thấy rằng Sa-tan có thể trực tiếp bước vào sự hiện diện của Đức Giê-hô-va. Khi thiên sứ của Đức Chúa Trời đến trình diện và báo cáo lại với Chúa thì Sa-tan cũng ở giữa họ. Phần Kinh Thánh này dường như ngụ ý rằng những thiên sứ khác không thể nhận diện được Sa-tan. Tôi có thể hiểu điều này bởi vì trong II Cô-rinh-tô 11:14, Phao-lô nói rằng Sa-tan có thể biến hóa thành “thiên sứ sáng láng”. Phân đoạn này tạo cho tôi một ấn tượng rằng chỉ duy Đức Chúa Trời mới có thể nhận diện được Sa-tan mà thôi. Hình như nó có thể trà trộn giữa vòng các thiên sứ khác và xuất hiện trước mặt Đức Chúa Trời mà không bị phát hiện ra.

“Satan có thể trực tiếp bước vào sự hiện diện của Đức Giê-hô-va...”

Đức Giê-hô-va hỏi “Sa-tan, ngươi từ đâu đến?”. Hay nói cách khác, “ngươi đang làm gì ở đây?” Đức Giê-hô-va không trực xuất Sa-tan ra khỏi sự hiện diện của Ngài ngay lập tức nhưng Ngài lại có một cuộc đối thoại với nó. Vì thế, chúng ta biết rằng trong thời kỳ của Gióp, Sa-tan vẫn có thể bước vào sự hiện diện của Đức Chúa Trời trên thiên đàng.

Tôi nghe trên trời có tiếng lớn nói rằng: “Bây giờ sự cứu rỗi, quyền năng, Vương quốc của Đức Chúa Trời chúng ta, và thẩm quyền Đấng

Christ của Ngài đã đến, vì kẻ tố cáo anh em chúng ta, ngày đêm tố cáo họ trước mặt Đức Chúa Trời, đã bị ném xuống rồi.

(Khải Huyền 12:10)

“Kẻ tố cáo anh em” là Sa-tan. Hãy chú ý rằng lúc đó nó vẫn đang buộc tội dân sự của Đức Chúa Trời trước mặt Chúa cả ngày và đêm.

Khải Huyền 12:11-12 tiếp tục:

Họ đã chiến thắng nó nhờ huyết Chiên Con, và nhờ lời làm chứng của họ; Họ chẳng tiếc sự sống của mình cho đến chết.

Vì vậy, hỡi các tầng trời, và những người ở trong đó, hãy vui mừng đi! Nhưng khôn thay cho đất và biển, vì ma quỷ biết thì giờ của nó không còn bao lâu, nên giận hoảng mà xuống với các người.”

Đoạn văn này ngụ ý rằng Sa-tan vẫn có thể bước vào sự hiện diện của Đức Chúa Trời và nó tới để buộc tội dân sự của Đức Chúa Trời trước mặt Ngài. Tất cả các phần Kinh Thánh trên mà tôi trích dẫn một cách rõ ràng đề cập đến những khoảng thời gian rất lâu sau sự nổi loạn đầu tiên của Sa-tan. Vậy thì câu trả lời ở đây là gì? Tôi tin rằng trên trời có đến hơn một tầng trời và điều này đã được ngụ ý một cách rõ ràng xuyên suốt Kinh Thánh. Ví dụ trong câu đầu tiên của Kinh Thánh, Sáng Thế Ký 1:1, nói rằng “Ban đầu, Đức Chúa Trời sáng tạo trời và đất”. Từ Hê-bơ-rơ nói về trời là shamayim, “im” diễn tả số nhiều. Lần đầu tiên, tầng trời được giới thiệu và nó được giới thiệu trong thể số nhiều.

Trong II Sử Ký 2:6, chúng ta có được sự bày tỏ của Sa-lô-môn trong lời cầu nguyện của ông khi cung hiến đền thờ lên cho Đức Giê-hô-va: “Thế nhưng, ai có thể xây cất một đền thờ cho Chúa? Vì các tầng trời, cả đến các tầng trời thăm thăm cũng không thể chứa được Ngài!”

Có bản dịch nói đến “các tầng trời cao nhất”, chỗ này trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa đen là “tầng trời của các tầng trời.” Hoặc là có bản dịch chỉ ra rõ ràng có hơn một tầng trời. Từ “tầng trời” trong cụm từ “tầng trời của các tầng trời” ngụ ý rằng còn có một tầng trời đối với tầng trời cũng như tầng trời đối với mặt đất.

Trong II Cô-rinh-tô 12:24, Phao-lô còn nói cụ thể hơn:

Tôi biết một người trong Đấng Christ, cách đây mười bốn năm đã được cất lên đến tầng trời thứ ba (hoặc trong thân thể, hoặc ngoài thân thể người, tôi không biết, có Đức Chúa Trời biết). Tôi biết người ấy (hoặc trong thân thể, hoặc ngoài thân thể người ấy, tôi không biết, có Đức Chúa Trời biết) được đem lên nơi Pa-ra-đi; tại đó, người ấy được nghe những điều không thể nói ra, và cũng không ai được phép nói ra.

Trước khi tôi là người giảng Lời Chúa, tôi là một nhà logic học và đôi lúc tôi không thể tránh khỏi sự logic. Lập luận logic thuyết phục tôi rằng nếu có một tầng trời thứ ba thì phải có tầng trời thứ nhất và thứ nhì. Vì thế có ít nhất ba tầng trời. Có thể tầng trời thứ

ba là nơi của Pa-ra-đi, là nơi nghỉ ngơi của những người công chính đã được cất lên, nó được thiết lập ở đó. Và đó cũng là nơi chính Chúa ngự.

Ê-phê-sô 4:10 nói về sự chết và sự phục sinh của Chúa Giê-xu:

Đấng đã xuống cũng chính là Đấng đã lên nơi cao hơn tất cả các tầng trời, để Ngài có thể đầy đầy khắp vũ trụ.

(DNB)

Hãy chú ý cụm từ “tất cả các tầng trời”. Từ “tất cả” chỉ có thể đúng khi được sử dụng ít nhất với số ba trở lên. Khi tôi dạy tiếng Anh cho những sinh viên Châu Phi tại Kenya, một sinh viên đã từng nói với tôi: “Tất cả cha mẹ của em đã đến thăm em”. Tôi trả lời: “Em không thể nói ‘tất cả cha mẹ’ được, bởi vì không ai có hơn hai người là cha và mẹ cả”. Nếu bạn chỉ có hai thì bạn không thể dùng từ “tất cả”. Điều này cũng áp dụng giống như vậy với cụm từ “tất cả các tầng trời”. Chắc chắn phải có ít nhất ba tầng trời. Tôi nghĩ điều này được ngụ ý một cách rõ ràng theo tinh thần chung của cả Kinh Thánh. Điều này giúp chúng ta trả lời cho vấn đề là làm thế nào vương quốc của Sa-tan lại vẫn nằm ở trên trời.

Theo lời nói thông thường, đôi khi chúng ta dùng “tầng trời thứ bảy” để mô tả một trạng thái cực kỳ hạnh phúc. Tôi cho rằng điều đó không hề đến từ Kinh Thánh. Thật ra, cụm từ này lấy từ kinh Koran,

“...mỗi khi chúng ta cầu nguyện thì chúng ta thấy chính mình bước vào một

sách thánh của Hội Giáo và nó có lẽ không thích hợp với Cơ Đốc Nhân. Thay vì vậy, nếu

***cuộc chiến đấu
dữ dội.***

bạn cảm thấy hạnh phúc một cách đặc biệt, thì tôi đề nghị các bạn nên nói rằng bạn đang ở “chín tầng mây”. Có rất nhiều mây trên trời và sự bày tỏ đó phù hợp với Kinh Thánh hơn. Chúa Giê-xu cũng sẽ đến trong đám mây.

Ba tầng trời là ý kiến của tôi và điều này không được thiết lập như là một tín lý. Tuy nhiên, tôi tin điều này là một ý kiến hợp lý có thể phù hợp với tất cả những kinh nghiệm và với những sự hiểu biết về Kinh Thánh. Ba tầng trời ở đây là gì? Tầng trời thứ nhất là hữu hình và nó là bầu trời tự nhiên có mặt trời, mặt trăng và các ngôi sao mà chúng ta có thể thấy được bằng mắt thường của mình.

Tầng trời thứ ba mà chúng ta biết từ II Cô-rinh-tô 12 là nơi Chúa ngự. Đó là Pa-ra-đi, là nơi yên nghỉ của những linh hồn công chính đã được cất lên. Đó là nơi mà con người được cất lên và nghe Đức Chúa Trời phán từng lời mà không thể diễn tả hơn được nữa.

Vì vậy chúng ta còn lại tầng trời thứ hai. Hiển nhiên, nó phải được nằm giữa tầng trời thứ nhất và tầng trời thứ ba. Tôi hiểu rằng nó là một tầng trời trung gian giữa thiên đàng nơi Đức Chúa Trời ngự và với bầu trời hữu hình mà chúng ta có thể thấy trên đất. Tôi cũng tin tầng trời ở giữa là nơi mà trụ sở đầu não của Sa-tan tọa lạc. Điều này có thể giải thích cho chúng ta tại sao mỗi khi chúng ta cầu nguyện thì chúng ta thấy chính mình bước vào một cuộc chiến đấu dữ dội.

Đôi khi chúng ta không nhận ra phải gian nan như thế nào để đi xuyên qua kẻ thù và đến được với Đức Chúa Trời. Đôi khi chúng ta cầu nguyện theo ý muốn của Đức Chúa Trời, chúng ta tin Ngài đã nghe nhưng sự trả lời thì chậm trễ. Có nhiều cách để giải thích cho việc đó, nhưng một trong những lý do chính trong kinh nghiệm của những tín hữu có đời sống tận tụy, chân thành đó là chúng ta đang tham gia vào một trận chiến và trụ sở của vương quốc Sa-tan lại nằm ở giữa tầng trời hữu hình và thiên đàng là nơi Chúa ngự.

03 - CUỘC CHIẾN CỦA THIÊN SỨ

Sách Đa-ni-ên có một minh họa điển hình về cuộc chiến thuộc linh. Minh họa này đã làm sáng tỏ hơn về vị trí của vương quốc Sa-tan. Thật ra nó được mô tả là cuộc chiến giữa những thiên sứ. Trong chương 10, Đa-ni-ên mô tả ông đã biệt riêng chính mình ra như thế nào để cầu nguyện và tìm kiếm Đức Chúa Trời cho sự mặc khải sắp tới liên quan đến dân Y-sơ-ra-ên. Trong ba tuần ông tận hiến chính mình để cầu nguyện đặc biệt khẩn thiết và chờ đợi Đức Chúa Trời. Vào ngày cuối của tuần thứ ba thì một thiên sứ từ thiên đàng đến với Đa-ni-ên để đem đến câu trả lời cho sự cầu nguyện của ông. Thiên sứ rất vinh hiển và quyền năng đến mức tất cả những người xung quanh Đa-ni-ên đều chạy trốn và chỉ còn một mình ông là người tiếp tục ngồi lại để nhận khải tượng đó. Đa-ni-ên 10:2-6.

Trong những ngày đó tôi, Đa-ni-ên, đang buồn rầu suốt ba tuần lễ.

Tôi không ăn cao lương mỹ vị, không ném thịt và rượu, cũng không xức dầu thơm trong suốt ba tuần lễ đó.

Ngày thứ hai mươi bốn tháng giêng, tôi đang đứng bên bờ sông lớn, tức là sông Ti-gơ-rít.

Tôi ngược nhìn lên thì thấy một người mặc vải gai, lưng thắt đai bằng vàng ròng U-pha.

Thân hình sáng như bích ngọc, gương mặt như ánh chớp, đôi mắt như ngọn đuốc hừng,

đôi tay và đôi chân như đồng đánh bóng, và tiếng nói như tiếng đám đông.

Như tôi đã trình bày, những người ở với Đa-ni-ên không thể chịu nổi sự hiện thấy vinh quang đó và đã chạy trốn. Sau đó, thiên sứ bắt đầu nói với Đa-ni-ên và phần mà tôi muốn tập trung là câu 12-13:

Người bảo tôi: “Hỡi Đa-ni-ên, đừng sợ. Ngay từ ngày đầu, ngươi đã hết lòng tìm hiểu và tự hạ mình trước mặt Đức Chúa Trời ngươi, nên Ngài đã nghe những lời của ngươi, và chính vì những lời ấy mà ta đã đến.

Việc thấy được rằng - vào ngày đầu tiên khi mà Đa-ni-ên bắt đầu cầu nguyện thì lời cầu nguyện của ông đã được nghe và thiên sứ đã được phái đi để đem đến câu trả lời - là điều rất quan trọng. Tuy nhiên, thiên sứ đã không đến được mặt đất để gặp Đa-ni-ên “trong suốt ba tuần” hay hai mươi một ngày. Điều gì giữ thiên sứ lại suốt ba tuần trong chuyến đi này? Thiên sứ đã bị những sứ thần của Sa-tan chống đối. Ở một nơi nào đó trong chuyến đi từ trời xuống đất, thiên sứ phải đi ngang qua vương quốc Sa-tan trên các tầng trời. Ở đó thiên sứ đã bị ác thần chống đối để ngăn cản thiên sứ đem câu trả lời đến cho Đa-ni-ên. Câu 13 tiếp tục:

Thủ lĩnh của các vua Ba Tư đã ngăn trở ta trong hai mươi một ngày. [Thiên sứ mất hai mươi một ngày bởi vì thiên sứ gặp sự kháng cự và sự chống đối trên các tầng trời]. Nhưng Mi-ca-ên, một trong các thiên sứ trưởng [hay còn gọi là tổng lãnh thiên thần], đã đến giúp đỡ ta, và ta ở lại đó bên cạnh các vua Ba Tư.

Tất cả những điều này xảy ra trên địa hạt ở trên trời. Thủ lĩnh của những ác thần theo Sa-tan được gọi là “vua nước Ba Tư”, kẻ cai trị đứng đầu trên Ba Tư. Liên quan đến nó và có thể dưới nó là đủ loại “vua” và những ác thần kém hơn nó. Rồi thì phía bên Đức Chúa Trời có thiên sứ đến giúp thiên sứ đầu tiên là tổng lãnh thiên thần Mi-ca-ên.

Trong Đa-ni-ên 12:1, chúng ta đọc về Mi-ca-ên:

“Lúc ấy, đại thiên sứ Mi-ca-ên, đứng bảo vệ con dân người sẽ đứng dậy.

Từ “đại thiên sứ” có thể được dịch là “tổng lãnh thiên thần”. Riêng thiên sứ trưởng Mi-ca-ên sẽ đứng lên bảo vệ con dân của Đa-ni-ên, con cái của Y-sơ-ra-ên.

Mi-ca-ên, theo cách đặc biệt nào đó, được Đức Chúa Trời giao trách nhiệm phải trông chừng những ích lợi và bảo vệ dân Y-sơ-ra-ên. Bởi vì toàn bộ sự mặc khải này đều hướng trọng tâm về tương lai của dân Y-sơ-ra-ên, đó là những ích lợi cho Y-sơ-ra-ên chứa trong thông điệp mà sứ giả phải đem đến. Vì vậy khi thiên sứ đầu tiên bị cầm giữ, thì thiên sứ trưởng Mi-ca-ên đã đến giúp thiên sứ này và họ đã chiến đấu với các ác thần trong hai mươi một ngày.

Những ác thần tượng trưng cho những kẻ được biết đến như vua nước Ba Tư (kẻ cai trị cao nhất) và dưới nó có đủ loại vua hoặc những kẻ cai trị dưới quyền trong những lĩnh vực khác nhau về thẩm quyền. Ví dụ như nó có

***“...trong
chuyến đi từ
trời xuống
đất, thiên
sứ phải đi
ngang qua
vương quốc
Satan...”***

một vua trên những thành phố chính của đế chế Ba Tư, một vua trên những nhóm dân tộc chính, có lẽ một vua trên mỗi tôn giáo khác nhau và tà đạo của đế chế Ba Tư. Chúng ta có hình ảnh của một vương quốc được cơ cấu, tổ chức chặt chẽ và những cấp bậc khác nhau trong thẩm quyền của nó với trụ sở đầu não ở trên các tầng trời và đó là vương quốc của những hữu thể thần linh sa ngã, nổi loạn.

Thiên sứ một lần nữa nói về cuộc xung đột trong Đa-ni-ên 10:20.

...”Ngươi có biết tại sao ta đến với ngươi không? Bây giờ ta phải quay lại để giao chiến với thủ lĩnh của Ba Tư...”

Hay nói cách khác, trận chiến chống lại ác thần đang thống trị đế chế Ba Tư chưa kết thúc. Sẽ còn có chiến tranh thêm nữa trên các tầng trời. Thiên sứ nói tiếp:

... và khi ta vừa đi thì thủ lĩnh của Hi Lạp sẽ đến.

Nói cách khác, khi chúng ta vừa giành chiến thắng trên ác thần cai trị đế chế Ba Tư thì đế chế tiếp theo sẽ nổi lên, đó là đế chế Hy Lạp và nó cũng có một kẻ cai trị thuộc về ác thần hay còn gọi là vua Hy Lạp.

Trong câu 21, thiên sứ đang nói với Đa-ni-ên nói rằng:

Không có ai hiệp sức với ta để chống lại chúng, ngoại trừ Mi-ca-ên, thiên sứ của các ngươi.”

Vì vậy, một lần nữa, chúng ta thấy rằng thiên sứ trưởng Mi-ca-ên được gắn liền một cách đặc biệt với

việc bảo vệ và trông chừng ích lợi của dân sự Đức Chúa Trời là dân Y-sơ-ra-ên. Chúng ta cũng thấy rằng điều này cần sức mạnh hiệp một của thiên sứ đầu tiên và của Mi-ca-ên để chiến thắng những ác thần hắc ám đang cai trị trong vương quốc Sa-tan mà nó đang chống đối việc thực hiện mục đích của Đức Chúa Trời dành cho dân Y-sơ-ra-ên.

Có lẽ bạn tự hỏi về sự liên quan của Ba Tư và Hy Lạp. Để tôi nhắc cho bạn nhớ rằng có bốn đế chế Hy Lạp chính yếu đã thống trị liên tiếp trên Y-sơ-ra-ên và thành phố Giê-ru-sa-lem từ thế kỷ thứ năm trước Công Nguyên trở về sau. Chúng là Ba-by-lôn, Ba Tư, Hy Lạp và La Mã. Ba Tư và Hy Lạp được kể đến vì tại thời kỳ đó chúng là hai đế quốc ngoại giáo đang thống trị.

Chúng ta thấy được một điều từ những phân đoạn này trong Đa-ni-ên đó là tâm điểm của cuộc chiến đều xoay quanh dân sự của Đức Chúa Trời và mục đích của Đức Chúa Trời. Tôi tin rằng nó vẫn đang xảy ra trên thực tại ngày hôm nay. Bất cứ nơi nào mà dân sự của Đức Chúa Trời và mục đích của Đức Chúa Trời đang được vận hành thì nơi đó có một trận chiến thuộc linh dữ dội đang xảy ra. Theo tôi, trong những ngày chúng ta đang sống, thì trọng tâm của cuộc xung đột này một lần nữa sẽ xảy ra khốc liệt trên dân Y-sơ-ra-ên và tại thành phố Giê-ru-sa-lem.

Sự ảnh hưởng của những lời cầu nguyện của Đa-ni-ên là một điều đáng kinh ngạc. Khi Đa-ni-ên bắt đầu cầu nguyện trên đất thì nó mang theo một sự chuyển động trên trời cho cả thiên sứ của Đức Chúa Trời và các quỷ sứ của Sa-tan. Điều này cho chúng ta

một sự hiểu biết cực kỳ quý giá về sức mạnh trong lời cầu nguyện của chúng ta.

Tôi cũng rất ấn tượng về việc mà thiên sứ của Đức Chúa Trời cũng cần sự giúp đỡ trong lời cầu nguyện của Đa-ni-ên để họ có thể vượt qua và hoàn tất được nhiệm vụ của mình. Một lần nữa, điều đó cho chúng ta một sự hiểu biết quý giá về sức ảnh hưởng của lời cầu nguyện.

04 - NHỮNG VŨ KHÍ VÀ CHIẾN TRƯỜNG

Chúng ta sẽ xem xét hai khía cạnh liên quan đến chiến trận thuộc linh. Trước tiên, đó là những vũ khí mà chúng ta sẽ sử dụng. Thứ hai, chiến trường là nơi trận chiến diễn ra. Cả hai đều được đề cập trong II Cô-rinh-tô 10:3-5. Trước hết, bản dịch Truyền Thống Hiệu Đỉnh cho biết:

Chúng tôi dù sống trong thân xác, nhưng không chiến đấu theo cách xác thịt.

Vũ khí chúng tôi dùng để chiến đấu không phải là những vũ khí xác thịt...

Hãy để ý Phao-lô nói rằng chúng ta đang sống trong thân xác và tham gia vào một cuộc chiến, nhưng cuộc chiến của chúng ta không thuộc lãnh vực xác thịt. Do đó, những vũ khí chúng ta sử dụng cần phải phù hợp với bản chất của cuộc chiến. Nếu bản chất của cuộc chiến là về xác thịt hoặc thuộc thể thì chúng ta có thể dùng những vũ khí thuộc thể và theo xác thịt như xe tăng, bom hay súng đạn. Nhưng vì đây là cuộc chiến thuộc linh và tất cả đều xảy ra trong lãnh vực thuộc linh nên chúng ta cũng phải sử dụng những vũ khí thuộc linh.

Vũ khí chúng tôi dùng để chiến đấu không phải là những vũ khí xác thịt mà là quyền năng của Đức Chúa Trời để phá đổ các thành lũy.

Chúng tôi đánh hạ các lý luận và mọi sự kiêu căng chống lại sự hiểu biết Đức Chúa Trời, và buộc mọi ý tưởng phải thuận phục Đấng Christ.

(HĐTT)

Hãy chú ý rằng những vũ khí của chúng ta dùng phải thích hợp với cuộc chiến và chúng ta đang đối phó với những thành lũy.

Bản dịch Truyền Thống nói rằng:

Dù chúng tôi sống trong xác thịt, nhưng không tranh chiến theo xác thịt: (Vì, những khí giới mà chúng tôi dùng để chiến đấu là không phải thuộc về xác thịt đâu [xác thịt hay thuộc thể]), nhưng là bởi quyền năng của Đức Chúa Trời, có sức mạnh để đập đổ các đồn lũy).

Nhờ khí giới đó chúng tôi đánh đổ các lý luận, mọi sự tự cao nổi lên nghịch cùng sự hiểu biết Đức Chúa Trời, và bắt hết các ý tưởng để vâng phục Đấng Christ.

Chỗ mà bản dịch HĐTT nói là “thành lũy” thì bản dịch TT nói là “đồn lũy”.

Cuộc chiến này nằm trong lãnh vực thuộc linh; do đó cần phải dùng những vũ khí thuộc linh phù hợp với tính chất của trận chiến. Những vũ khí này sẽ là chủ đề chính của tôi trong hai chương kế tiếp “Vũ Khí Phòng Vệ” và “Vũ Khí Tấn Công” của chúng ta.

Việc chúng ta hiểu được nơi diễn ra trận chiến là cực kỳ quan trọng. Phao-lô dùng nhiều từ ngữ khác nhau để nói về chiến trường và những mục tiêu của chúng ta. Tôi sẽ chọn từ những bản dịch khác nhau những từ sau đây: trí tưởng tượng, lập luận, sự suy xét, sự

“... những vũ khí chúng ta sử dụng cần phải phù hợp với tính chất của cuộc chiến.”

tranh luận, tri thức và tư tưởng. Hãy chú ý rằng mỗi từ đó đều chỉ về một lãnh vực đặc thù giống nhau, đó là lĩnh vực của tâm trí. Chúng ta phải hiểu một cách chắc chắn rằng chiến trường nằm ngay trong lĩnh vực của tâm trí. Sa-tan đang tiến hành một cuộc chiến tranh toàn diện để giam cầm tâm trí của loài người. Nó đang xây dựng các đồn lũy và thành lũy trong tâm trí của họ; và trách nhiệm của chúng ta là những người đại diện của Đức Chúa Trời, chúng ta phải sử dụng vũ khí thuộc linh để giạt sập các đồn lũy đó, để giải phóng tâm trí của những người nam và người nữ, và sau đó đem họ đến với sự đầu phục Đấng Christ. Đây quả là một sứ mệnh lớn lao!

Sa-tan xây dựng những đồn lũy trong tâm trí con người một cách có hệ thống và có chủ đích. Những đồn lũy và thành lũy này sẽ kháng cự lại lẽ thật của phúc âm và Lời của Đức Chúa Trời, nó ngăn chặn con người khiến họ không có khả năng tiếp nhận thông điệp của phúc âm.

Kinh Thánh đang ngụ ý về loại đồn lũy nào? Tôi đề xuất hai từ tiếng Anh khá phổ biến để mô tả loại đồn lũy trong tâm trí con người. Đó là thành kiến và định kiến.

Có lẽ bạn đã nghe định nghĩa này: “Thành kiến là hạ bệ những gì bạn không thể vươn tới”. Hay nói cách khác, nếu bạn không biết gì về điều đó thì chắc chắn điều đó là sai. Nếu bạn không phải là người đầu tiên nghĩ đến nó thì điều đó rất nguy hiểm. Nếu điều này đúng đối với bất kỳ nhóm người nào thì nó cũng đúng với những người tôn giáo. Hầu như bất kỳ điều gì mà những người tôn giáo chưa từng nghe đến thì họ sẽ

ngĩ về nó bằng sự nghi ngờ và cực kỳ sợ hãi.

Một ví dụ khác về sự thành kiến mà chúng ta thường nghe người ta nói là “Đừng mắt công thuyết phục tôi nữa, tôi đã quyết định rồi!” Đó là thành kiến. Khi tâm trí một người đã được quyết định trước rồi thì không có sự việc, lẽ thật, bằng chứng và lập luận nào có thể thay đổi được nó. Chỉ có vũ khí thuộc linh mới có thể giết sập những đồn lũy đó. Những người bị dốt mũi và bị thống trị bởi những thành kiến và định kiến, thường sẽ đi đến sự tự hủy diệt. Có một ví dụ thực sự đã gây ấn tượng với tôi, có lẽ vì tôi có xuất thân là người Anh.

Trong cuộc chiến tranh Cách Mạng Mỹ, những binh lính đang chiến đấu với quân nổi loạn Mỹ. Ý tưởng về chiến tranh của người Anh là mặc những bộ quân phục có màu sắc và đi diễu hành theo từng hàng trong tiếng trống dồn dập và bước vào chiến trường. Những tay súng Mỹ chỉ cần nấp vào sau những thân cây được che khuất và họ chỉ việc đứng đó bắn vào kẻ địch mà không bị ai trông thấy. Theo cách nói của chúng ta ngày hôm nay, điều mà quân lính Anh làm có thể được coi là tự sát quân sự. Tuy nhiên, trong thời điểm đó người ta không thể hiểu được rằng cuộc chiến có thể diễn ra theo những cách khác nhau. Chính đồn lũy của sự thành kiến và định kiến đã gây ra cái chết không cần thiết cho hàng ngàn lính Anh. Đó chỉ là một ví dụ cho thấy sự thành kiến về tinh thần đã dốt người ta đến chỗ tự hủy diệt.

Có những ví dụ khác về sự thành kiến đã kìm hãm tâm trí của con người, như là tà giáo, tư tưởng chính trị, thành kiến về chủng tộc. Những điều này cũng

được thường thấy ở giữa những người tự xưng là Cơ Đốc Nhân.

***“Đồn lũy
là một điều
gì đó làm
mù lòa tâm
trí của con
người để
ánh sáng
của phúc âm
không thể
chiếu vào
được.”***

Hồi tưởng về những năm tháng trước một chút, khi tôi còn giảng dạy tại Nam Phi. Tôi được yêu cầu giảng về chủ đề những chủ quyền và chiến trận thuộc linh. Khi tôi suy gẫm về điều đó thì dường như Chúa cho tôi thấy nhân dạng của một kẻ mạnh sức đang cai trị trên Nam Phi. Đó là sự cố chấp. Tôi tra cứu từ “người cố chấp” trong từ điển và nó được định nghĩa như sau “Người cố chấp là người luôn kháng kháng giữ ý kiến của riêng mình, bất chấp vì lý do gì, và luôn thiên vị một tín điều hay quan điểm nào đó.” Đó là người bảo thủ. Đó cũng là một đồn lũy là điều mà Satan dựng lên trong tâm trí con người.

Sau khi tôi giảng xong, một người hầu việc Chúa đang sinh sống tại Nam Phi và biết rõ đất nước này, đã nói với tôi “Có lẽ không còn gì có thể mô tả được những nan đề đang diễn tại Nam Phi rõ hơn thế. Nam Phi đang bị giày xé bởi sự cố chấp: tôn giáo, chủng tộc và các giáo phái. Nan đề gốc rễ của đất nước này là sự cố chấp”. Cá nhân những người Nam Phi hầu hết là những người tử tế nhưng tâm trí của họ bị kim hãm và bị cầm giữ trong đồn lũy của sự bảo thủ. Tôi không cho rằng những người Nam Phi là khác biệt với những người khác, mà chỉ là do họ có loại đồn lũy riêng biệt của họ. II Cô-rinh-tô 4:4 nêu rõ:

Thần của đời này làm mù lòa tâm trí của những người vô tín, để họ không thấy ánh sáng Tin Lành vinh quang của Đấng Christ, là hình ảnh của Đức Chúa Trời.

Đồn lũy là một điều gì đó làm mù lòa tâm trí của con người để ánh sáng của phúc âm không thể chiếu vào được. Khi một người rơi vào trong tình trạng này thì việc tranh luận với họ cũng bằng thừa. Bạn càng tranh luận thì họ càng lặp lại lỗi lầm của họ và chắc chắn họ lại càng mắc kẹt trong lỗi lầm của mình. Cách duy nhất để giải phóng những người như vậy là sử dụng vũ khí thuộc linh của chúng ta và giật sập những đồn lũy trong tâm trí họ.

05 - NỀN TẢNG CHO SỰ ĐẮC THẮNG CỦA CHÚNG TA

Bây giờ tôi sẽ giải thích điều quan trọng nhất mà chúng ta cần phải biết để bảo đảm sự đắc thắng của chúng ta trong trận chiến thuộc linh. Trong Cô-lô-se 2:13-15, Phao-lô mô tả những gì mà Đức Chúa Trời đã làm cho chúng ta, là những người tin nơi Chúa, qua sự chết của Đấng Christ trên thập tự giá thay cho chúng ta.

Khi trước anh em đã chết bởi tội lỗi và xác thịt không cắt bì thì Đức Chúa Trời đã khiến anh em cùng sống với Đấng Christ, vì đã tha thứ mọi tội lỗi của chúng ta. Ngài đã hủy bỏ giấy nợ chống lại chúng ta với những luật lệ ràng buộc chúng ta. Ngài loại bỏ bằng cách đóng đinh nó vào thập tự giá.

Ngài đã phế bỏ các quyền thống trị, các thế lực, dùng thập tự giá chiến thắng chúng, và bêu chúng ra giữa thiên hạ.

Trước tiên, tôi muốn cảnh báo bạn rằng Sa-tan cực kỳ quyết tâm trong việc khiến cho bạn sẽ không thể nắm bắt được lẽ thật này. Nó không muốn tất cả những Cơ Đốc Nhân hiểu được điều này, bởi vì đó là chìa khóa để đánh bại nó. Điều thiết yếu vĩ đại trong lẽ thật này là: Đấng Christ đã đánh bại Sa-tan cùng với tất cả những thế lực và quyền lực gian ác của nó một cách hoàn toàn và mãi mãi.

Nếu bạn không thể nhớ gì khác được nữa, hãy nhớ rằng Đấng Christ đã đánh bại Sa-tan cùng với tất cả

thế lực và quyền lực gian ác của nó một cách hoàn toàn và mãi mãi. Ngài đã làm điều đó qua sự chết của Ngài trên thập tự giá, qua sự đổ huyết của Ngài và qua sự phục sinh khả hoàn của Ngài.

Đề hiểu rằng điều này đã hoàn toàn được ứng nghiệm, chúng ta phải nhận ra rằng vũ khí chủ yếu của Sa-tan dùng để chống lại chúng ta đó là sự mặc cảm tội lỗi. Khải Huyền 12:10 nêu rõ:

Tôi nghe trên trời có tiếng lớn nói rằng: “Bây giờ sự cứu rỗi, quyền năng, Vương quốc của Đức Chúa Trời chúng ta, và thẩm quyền Đấng Christ của Ngài đã đến, vì kẻ tố cáo anh em chúng ta, ngày đêm tố cáo họ trước mặt Đức Chúa Trời, đã bị ném xuống rồi.

Ai là “kẻ tố cáo anh em”? Chúng ta biết đó chính là Sa-tan. Tôi đã từng chỉ ra rằng Sa-tan có thể bước vào sự hiện diện của Đức Chúa Trời và công việc chính của nó là cáo buộc chúng ta là những người tin vào Chúa Giê-xu.

Tại sao Sa-tan tố cáo chúng ta? Mục tiêu của nó là gì? Câu trả lời được nói rõ chỉ trong một cụm từ đơn giản: để làm cho chúng ta cảm thấy mặc cảm tội lỗi. Ngay khi Sa-tan làm cho chúng ta cảm thấy tội lỗi, chúng ta không thể đánh bại nó. Mặc cảm tội lỗi là chìa khóa dẫn đến sự thất bại của chúng ta và sự công chính là chìa khóa dẫn đến sự đắc thắng của chúng ta.

Qua thập tự giá, Đức Chúa Trời đã xử lý triệt để vấn đề tội lỗi, cả trong quá khứ lẫn tương lai. Ngài đã cung ứng cách trọn vẹn cho cả quá khứ lẫn tương lai. Làm cách nào để Đức Chúa Trời có thể xử lý nó trong

quá khứ? Cô-lô-se 2:13 nói rằng “Ngài tha thứ mọi tội lỗi chúng ta...”

Qua sự chết của Chúa Giê-xu trên thập tự giá thay cho chúng ta, Ngài đại diện gánh thay tội lỗi của chúng ta và chịu hình phạt cho chúng ta, bây giờ Đức Chúa Trời có thể tha thứ cho mọi hành động tội lỗi của chúng ta. Bởi vì công lý của Đức Chúa Trời đã được thỏa mãn qua sự chết của Đấng Christ, Ngài có thể tha thứ mọi tội lỗi mà chúng ta đã từng vi phạm mà không thỏa hiệp sự công lý của riêng Ngài. Điều đầu tiên chúng ta cần phải hiểu rằng những hành động tội lỗi trong quá khứ của chúng ta cho dù nó có nhiều hay ghê gớm như thế nào thì nó cũng đã được tha thứ khi chúng ta đặt đức tin của mình nơi Chúa Giê-xu.

Đức Chúa Trời cũng đã dự phòng cho tương lai, như đã được bày tỏ trong Cô-lô-se 2:14.

Ngài đã hủy bỏ giấy nợ chống lại chúng ta với những luật lệ ràng buộc chúng ta. Ngài loại bỏ bằng cách đóng đinh nó vào thập tự giá.

“Giấy nợ” là luật pháp của Môi-se. Việc Chúa Giê-xu bị treo trên thập tự giá đã làm theo luật pháp của Môi-se, đó là một sự đòi hỏi để có được sự công chính với Đức Chúa Trời. Chừng nào chúng ta vẫn còn ở dưới luật pháp của Môi-se thì mỗi khi chúng ta vi phạm dù chỉ là một trong những lỗi nhỏ nhất, chúng ta vẫn sẽ bị coi là có tội trước mặt Chúa. Nhưng khi

***“Đấng Christ
đã đánh bại
Satan cùng
tất các thế lực
và quyền lực
gian ác của
nó một cách
hoàn toàn và
mãi mãi.”***

luật pháp không còn là phương cách để đạt được sự công chính, thì sự dự phòng đã được sẵn ban cho chúng ta để chúng ta không phải sống dưới sự mặc cảm tội lỗi nữa, vì nhờ đức tin của chúng ta mà chúng ta được xưng công chính.

Có hai câu Kinh Thánh liên quan đến điều này. Một là ở trong Rô-ma 10:4.

Vì Đấng Christ là sự cuối cùng của luật pháp, để mọi người tin đều được xưng công chính.

Đó là một lời tuyên bố rất quan trọng. Câu này không có gì khác biệt khi dành cho người Do Thái hay người ngoại đạo, người Công Giáo hay người Tin Lành. Đấng Christ không phải là phần cuối của luật pháp như một phần của Lời Chúa hay Ngài chỉ là một phần của lịch sử Y-sơ-ra-ên, hay là trong một khía cạnh nào đó. Mà Ngài là sự kết thúc của luật pháp như là một cách để đạt được sự công chính của Đức Chúa Trời. Chúng ta không được yêu cầu vâng giữ luật pháp để được trở nên công chính.

Câu Kinh Thánh thứ hai liên quan đến điều này là II Cô-rinh-tô 5:21.

Đức Chúa Trời đã làm cho Đấng không hề biết tội lỗi trở nên tội lỗi vì chúng ta, để trong Đấng ấy chúng ta được trở nên công chính trước mặt Đức Chúa Trời.

Đó là một sự trao đổi thiên thượng, Chúa Giê-xu bị làm cho trở nên tội lỗi vì tội lỗi của chúng ta để chúng ta được trở nên công chính bằng sự công chính của Ngài. Một khi chúng ta nắm bắt được sự thật này rằng chúng ta được xưng công chính bằng sự công chính

của Đấng Christ, thì ma quỷ không thể làm cho chúng ta cảm thấy mặc cảm tội lỗi nữa. Vũ khí chính của Sa-tan sẽ bị tước đoạt. Chúa Giê-xu đã phế truất các quyền thống trị và các thế lực qua sự chết của Ngài trên thập tự giá. Ngài đã tước vũ khí chính của nó mà nó dùng để chống lại chúng ta.

Bây giờ tôi muốn cho bạn thấy sự đắc thắng của Đấng Christ qua chúng ta. Chúng ta đã từng đọc lời công bố này về sự đắc thắng của Đấng Christ trong Cô-lô-se 2:15.

Ngài đã phế bỏ các quyền thống trị, các thế lực [toàn bộ vương quốc gian ác của Sa-tan], dùng thập tự giá chiến thắng chúng, và bêu chúng ra giữa thiên hạ.

Thật ra, niềm vui chiến thắng không hẳn là giành được một thắng lợi, mà đó là sự ăn mừng hân hoan và thể hiện ra sự chiến thắng mà chúng ta đã đạt được rồi. Qua sự chết của Ngài trên thập tự giá thì Chúa Giê-xu đã bày tỏ cho cả vũ trụ sự đắc thắng của Ngài trên toàn bộ vương quốc của Sa-tan. Tuy nhiên, Chúa Giê-xu đã không thắng trận chiến cho riêng Ngài – Ngài không cần làm điều đó. Ngài thắng trận cho chúng ta. Đó là mục đích của Đức Chúa Trời để sự thắng lợi được bày tỏ và được thể hiện qua chúng ta. Trong II Cô-rinh-tô 2:14 (một trong những câu yêu thích của tôi), Phao-lô nói rằng:

Nhưng tạ ơn Đức Chúa Trời, là Đấng luôn dẫn đầu chúng tôi trong cuộc diễu hành chiến thắng trong Đấng Christ; và qua chúng tôi, Ngài làm cho hương thơm về sự hiểu biết Ngài lan tỏa khắp nơi.

Không có gì phải thắc mắc khi Phao-lô nói rằng “tạ ơn Đức Chúa Trời.” Lời tạ ơn Chúa là điều không thể không thốt ra khi bạn thật sự nắm bắt được thông điệp của câu này. Đức Chúa Trời luôn luôn khiến chúng ta chia sẻ sự thắng lợi trên vương quốc Sa-tan. Có hai phó từ “luôn luôn” và “khắp nơi.” Điều đó có nghĩa là không giới hạn thời gian hay nơi chốn để chúng ta chia sẻ sự đắc thắng của Đấng Christ trên vương quốc Sa-tan một cách rõ ràng.

Trong Ma-thi-ơ 28:18-20 Chúa Giê-xu công bố:

18 Đức Chúa Giê-xu đến và phán với họ rằng: “Tất cả thẩm quyền trên trời dưới đất đã giao cho Ta. 19 Vậy, hãy đi khiến muôn dân trở nên môn đồ Ta, hãy nhân danh Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh Linh làm báp-têm cho họ 20 và dạy họ giữ mọi điều Ta đã truyền cho các con. Và này, Ta luôn ở với các con cho đến tận thế.”

Ở đây Chúa Giê-xu nói rằng qua sự chết của Ngài trên thập tự giá thì Ngài đã đoạt lấy thẩm quyền của Sa-tan, Ngài đã giành quyền đó lại cho Ngài và Đức Chúa Trời đã trao mọi thẩm quyền trên trời dưới đất cho Ngài. Sau đó Ngài phán: “Vì vậy, hãy đi và môn đồ hóa...” Từ “vì vậy” ở đây có ý nghĩa gì? Chúa Giê-xu nói “Ta đã giành được uy quyền rồi, các con hãy đi và thực hành uy quyền đó. Các con hãy đi và thể hiện sự đắc thắng của Ta cho cả thế giới bằng cách làm trọn sứ mạng Ta giao phó.”

Tôi muốn nêu lên ba lời tuyên bố ngắn gọn về sự đắc thắng của Chúa Giê-xu. Thứ nhất, khi đối diện với sự cám dỗ trong hoang mạc, Chúa

Giê-xu đã thay mặt cho chính Ngài đánh bại Sa-tan. Ngài đã đối đầu với Sa-tan, chống cự lại sự cám dỗ của nó và đã đánh bại nó. Thứ hai, trên thập tự giá giá, Ngài đã thay mặt cho chúng ta đánh bại Sa-tan. Ngài không cần sự đắc thắng cho chính Ngài nữa vì Ngài đã có nó nhưng Ngài vẫn giành sự đắc thắng cho chúng ta và đã đánh bại kẻ thù của chúng ta. Ngài đã thay mặt chúng ta tước khí giới của kẻ thù chúng ta, phế bỏ nó và bêu nó ra giữa thiên hạ. Thứ ba, nhiệm vụ của chúng ta bây giờ đó là bày tỏ và thực thi sự đắc thắng của Chúa Giê-xu.”

Nhưng tạ ơn Đức Chúa Trời, là Đấng luôn dẫn đầu chúng tôi trong cuộc viễn hành chiến thắng trong Đấng Christ; và qua chúng tôi, Ngài làm cho hương thơm về sự hiểu biết Ngài lan tỏa khắp nơi.

(II Cô-rinh-tô 2:14)

Hãy nhớ rằng Đấng Christ “luôn luôn” và “ở khắp nơi” đã đắc thắng cho chúng ta.

PHẦN 2: KHÍ GIỚI PHÒNG VỆ

06 - BỘ KHÍ GIỚI CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

Tôi đã giải thích rằng chúng ta là những người đại diện cho vương quốc của Đức Chúa Trời trên đất thì chúng ta phải nhìn thấy chính mình đang tham dự vào một trận chiến tổng lực chống lại một vương quốc có cơ cấu tổ chức rất chặt chẽ mà kẻ cai trị chính là Sa-tan. Đó là một vương quốc của những hữu thể thần linh gian ác (không có hình dạng) và trụ sở của chúng ở các lãnh thổ trên trời.

Bãi chiến trường nằm ngay trong tâm trí của con người. Sa-tan đã xây dựng những đồn lũy về sự thành kiến và sự vô tín đặt trong tâm trí của con người để ngăn không cho họ tiếp nhận lẽ thật của phúc âm. Nhiệm vụ mà Đức Chúa Trời giao cho chúng ta là giật sập những đồn lũy đó, sau đó khai phóng những người nam, những người nữ ra khỏi sự lừa dối của Sa-tan và mang họ trở lại dưới sự đầu phục và dưới sự vâng phục Đấng Christ.

Khả năng để chúng ta hoàn thành nhiệm vụ Chúa giao tùy thuộc vào hai yếu tố chính. Thứ nhất, chúng ta phải thấy rõ ràng trong Kinh Thánh rằng trên thập tự giá Chúa Giê-xu đã thay mặt chúng ta đánh bại Sa-tan một cách hoàn toàn và bây giờ trách nhiệm của chúng ta là bày tỏ và thực thi sự đắc thắng mà Chúa Giê-xu đã giành lấy cho chúng ta. Thứ hai, chúng ta phải sử dụng đúng những vũ khí thuộc linh mà Chúa đã cung cấp cho chúng ta. Những vũ khí thuộc linh này được chia làm hai loại: vũ khí phòng vệ và vũ khí tấn công.

Ê-phê-sô 6:10-16 là cơ sở của chúng ta:

Cuối cùng, anh em phải mạnh mẽ trong Chúa và nhờ sức toàn năng của Ngài. Hãy trang bị mọi khí giới của Đức Chúa Trời để anh em có thể đứng vững chống lại các mưu kế của ma quỷ. Vì chúng ta chiến đấu, không phải chống lại thịt và máu, nhưng chống lại các quyền thống trị, các thế lực, các kẻ nắm quyền bá chủ thế giới mờ tối này, và các thần dữ ở các nơi trên trời.

Vì vậy, hãy trang bị mọi khí giới của Đức Chúa Trời, để trong ngày tai họa, anh em có thể chống cự lại; và khi chiến thắng mọi sự rồi, anh em được đứng vững vàng.

Vậy, hãy đứng vững, đeo thắt lưng bằng chân lý, mặc áo giáp công chính, mang giày bằng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an, luôn luôn dùng đức tin làm thuẫn; nhờ đó anh em có thể dập tắt được mọi tên lửa của ma quỷ.

Ở đầu phân đoạn này, Phao-lô nói: “Vì vậy, hãy trang bị mọi khí giới của Đức Chúa Trời...” Chúng ta đang nói về việc mang lấy mọi (toàn bộ) khí giới của Đức Chúa Trời. Tôi cũng có nói ở phần trước là bất cứ khi nào bạn thấy chữ “vì vậy” trong Kinh Thánh, bạn phải tìm hiểu xem “vì vậy” là có chuyện gì mà vì vậy. Chữ “vì vậy” nằm trong câu này bởi vì câu trước Phao-lô nói rằng “...cuộc chiến của chúng ta không phải chống lại thịt và máu nhưng chống lại các quyền thống trị, các thế lực, các kẻ nắm quyền bá chủ thế giới mờ tối này, và các thần dữ ở các nơi trên trời.”

Bởi vì chúng ta đang tham gia vào một cuộc chiến sinh tử và tranh đấu với những lực lượng tà ác của vương quốc Sa-tan mà chính chúng ta có nghĩa vụ (và Lời của Đức Chúa Trời cũng đòi hỏi chúng ta) phải mang lấy toàn bộ khí giới của Đức Chúa Trời. Có một ý nghĩa đặc biệt khi một câu được xuất hiện hai lần trong phân đoạn này (câu 11 và câu 13), Phao-lô nói “hãy trang bị mọi khí giới của Đức Chúa Trời.” Chúng ta được cảnh báo một cách rõ ràng và chắc chắn rằng chúng ta phải bảo vệ chính mình với toàn bộ khí giới của Đức Chúa Trời.

Trong câu 13, Phao-lô cho biết thêm về lý do đó là “để trong ngày tai họa, anh em có thể chống cự lại; và khi chiến thắng mọi sự rồi, anh em được đứng vững vàng.”

“Chúng ta sẽ không thoát khỏi “ngày tai họa”, chúng ta cần phải chuẩn bị để trải qua nó.”

Hãy chú ý cụm từ “trong ngày tai họa.” Tôi không tin điều này nói về Con Đại Nạn hay những lời tiên tri về thảm họa sẽ đổ xuống thế giới (mặc dù tôi tin rằng sẽ có những thảm họa xảy đến). Tôi tin rằng trong ngữ cảnh này, “ngày tai họa” chỉ về một điều gì đó mà mỗi Cơ Đốc Nhân đều phải trải qua. Rồi sẽ đến lúc mỗi người sẽ phải đối đầu với những thế lực gian ác và đức tin của họ sẽ bị thử thách, là lúc mà mọi cuộc tấn công và nan đề sẽ xảy ra để chống nghịch lại người đó.

Phao-lô không đặt vấn đề thắc mắc là chúng ta có cần phải đối mặt với ngày tai họa đó hay không. Đây

không phải là một sự chọn lựa mà là một sự việc hiển nhiên. Tôi luôn nghĩ đến ẩn dụ mà Chúa Giê-xu nói liên quan đến hai người xây nhà. Người ngu dại xây nhà trên cát và người khôn ngoan xây nhà trên đá. Nhà của người dại sẽ đổ sập và nhà của người khôn sẽ đứng vững. Sự khác biệt giữa hai người này không phải là về sự thử thách mà họ phải chịu bởi vì hai căn nhà đều chịu thử thách giống nhau: gió, mưa, bão và lũ. Sự khác biệt là ở chỗ nền tảng mà họ xây lên.

Không có chỗ nào trong Kinh Thánh chỉ ra rằng chúng ta là những Cơ Đốc Nhân sẽ thoát khỏi thử thách. Chúng ta sẽ không thoát khỏi “ngày tai họa”, chúng ta cần phải chuẩn bị để đối mặt với nó. Theo cách hiểu này, Phao-lô nói: “hãy trang bị mọi khí giới của Đức Chúa Trời.”

Phao-lô mượn hình ảnh người lính La Mã trong thời của ông và liệt kê sáu khí giới mà một binh lính thường hay mặc. Tôi sẽ liệt kê ra bên dưới:

Thứ nhất, dây thắt lưng bằng chân lý.

Thứ nhì, áo giáp công chính.

Thứ ba, giày bằng sự sẵn sàng của phúc âm.

Thứ tư, thuẫn đức tin.

Thứ năm, mũ của sự cứu rỗi.

Thứ sáu, gươm Thánh Linh.

Khi bạn suy gẫm điều này bạn thì sẽ hiểu rằng nếu bạn trang bị cho mình hết sáu phần khí giới này thì bạn sẽ được bảo vệ từ đỉnh đầu đến gót chân, không chừa chỗ nào. Những vẫn chưa có sự bảo vệ ở phía sau lưng. Tôi sẽ nói đến điều này vào cuối bài học.

07 - DÂY THẮT LƯNG BẰNG CHÂN LÝ

Khí giới đầu tiên trong bộ khí giới là dây thắt lưng bằng chân lý. Chúng ta cần phải hiểu tại sao binh đoàn La Mã lại cần dây thắt lưng trong bộ khí giới của mình. Hãy nhớ rằng vào thời đó thì quần áo của người nam (cũng như quần áo của người nữ) thường là một bộ quần áo dài ít nhất là tới đầu gối. Trong trường hợp của quân lính La Mã thì nó là một loại quần phục. Khi một người lính La Mã được lệnh phải làm một công việc nào đó đòi hỏi sự năng động, như là chiến đấu hay sử dụng vũ khí thì người đó cần phải thận trọng về bộ quần áo thùng thình của mình. Nếu người đó không để ý thì sẽ bị vướng và gặp khó khăn trong những động tác của mình và anh ta sẽ không thể sử dụng những khí giới còn lại một cách hiệu quả được.

Điều đầu tiên mà người lính cần phải làm là anh ta phải buộc chặt dây thắt lưng vòng quanh eo của mình để bộ quần áo rộng thùng thình đó không còn tự do bay phấp phới nữa và nó cũng sẽ không ngăn trở những hoạt động khác của anh ta. Hành động này là cần thiết và nó làm nền tảng cho tất cả những điều khác. Đó là lý do tại sao Phao-lô đề cập đến dây thắt lưng bằng chân lý trước khi ông nói về những khí giới khác.

Kinh Thánh thường nói về một người “chuẩn bị sẵn sàng.” Đó là ý nghĩa của cụm từ “xắn tay áo lên hành động”.

Phao-lô nói dây thắt lưng cho chúng ta là chân lý. Tôi tin rằng điều đó không có nghĩa là chân lý theo

thần học, theo lý thuyết nhưng chân lý trong đời sống hằng ngày. Điều đó có nghĩa là sự chân thật, sự chân thành, sự cởi mở và sự thẳng thắn.

Chúng ta cần phải cởi bỏ hết những ngôn từ tôn giáo sáo rỗng, giả hình, giả tạo và đừng nói hay làm những gì mà chúng ta không có ý như thế.

Là những người theo tôn giáo, chúng ta thường bị ngăn trở bởi nhiều sự giả hình và đạo đức giả. Nhiều điều chúng ta nói và làm chỉ cho hay mà thôi chứ chúng ta không hề có ý thật sự như thế. Chúng ta toàn dùng những sáo ngữ tôn giáo và không chân thành. Đó là những điều chúng ta làm nhưng không hề đẹp lòng Đức Chúa Trời hay bởi vì chúng ta thật sự làm chỉ vì muốn đẹp lòng người ta. Hầu hết mọi nhóm tôn giáo đều có những câu nói sáo rỗng điển hình như “Chúa Giê-xu sẽ giúp anh mà, người anh em.” Đôi khi nó không có gì tốt đẹp trong đó hơn là chỉ “trốn tránh trách nhiệm”, bởi vì không phải Chúa Giê-xu là người cần phải giúp anh em của bạn mà là CHÍNH BẠN mới là người cần phải giúp anh em của mình.

Cái kiểu nói chuyện tôn giáo như thế cũng giống như một bộ quần áo rộng thùng thình. Nó sẽ gây vướng víu trong bước đường của chúng ta và cản trở chúng ta khiến chúng ta không làm được những việc mà Đức Chúa Trời muốn chúng ta làm. Nó ngăn không cho chúng ta trở thành những Cơ Đốc Nhân năng động, mạnh mẽ và hiệu quả.

Trên hết mọi điều, chúng ta được đòi hỏi phải mang lấy thắt lưng bằng chân lý. Chúng ta cần phải cởi bỏ hết những ngôn từ tôn giáo sáo rỗng, giả hình, giả tạo và đừng nói hay làm những gì mà chúng ta không có ý như thế.

Thường thì sự thật hay mất lòng. Bạn phải bắt đầu bày tỏ cho người khác biết bạn thật sự là kiểu người như thế nào. Bạn có lẽ đã từng trốn tránh và luôn khoác lấy một tấm bình phong tôn giáo và bây giờ bạn phải đối diện với sự thẳng thắn, cởi mở và lẽ thật. Bạn phải mang thắt lưng vào và buộc nó chặt quanh người để những sự không chân thành, những sự giả tạo trong tôn giáo không còn pháp phối xung quanh bạn nữa và nó cũng không còn cản trở bạn làm những gì Chúa bảo bạn làm.

08 - ÁO GIÁP CÔNG CHÍNH

Trên hết mọi sự, áo giáp của quân lính La Mã bảo vệ tuyệt đối một bộ phận cần cho sự sống trong cơ thể con người: đó là trái tim. Kinh Thánh chỉ ra rằng trái tim (tấm lòng) là điều tối quan trọng cho sự sống của chúng ta cũng như Sa-lô-môn đã nêu lên trong Châm Ngôn 4:23

Hãy cẩn thận giữ tấm lòng (trái tim) của con hơn hết, vì các nguồn sự sống do nơi nó mà ra.

Tôi từng làm giáo viên tại Kenya, Đông Phi, trong 5 năm. Tôi làm quen với một số bộ tộc và tôi học một chút ngôn ngữ của họ. Một ngày nọ, trên bức tường của một ký túc xá sinh viên, tôi thấy Châm Ngôn 4:23 được viết bằng tiếng Maragoli. Tôi đã tự mình dịch nó theo nghĩa đen và tôi luôn ghi nhớ bản dịch này “Hãy canh giữ tấm lòng của bạn với tất cả sức lực của bạn vì tất cả mọi điều trong cuộc sống sẽ tuôn đổ ra từ nó.”

Về cơ bản, những gì bạn có trong lòng sẽ quyết định cuộc đời của bạn hoặc tốt hoặc xấu. Thật thiết yếu để chúng ta bảo vệ tấm lòng chúng ta khỏi mọi điều xấu xa gian ác. Phao-lô nói áo giáp của sự công chính như là một sự bảo vệ cho tấm lòng.

Chúng ta phải tự hỏi chính mình rằng sự công chính có nghĩa là gì trong bối cảnh này. May mắn thay, Phao-lô trở lại với đề tài về các khí giới trong một thư tín khác. Trong I Tê-sa-lô-ni-ca 5:8, ông nói rằng:

Nhưng chúng ta thuộc về ban ngày nên hãy tiết độ, mặc áo giáp bằng đức tin và tình yêu thương...

Ở đây Phao-lô mô tả áo giáp từ một quan điểm khác. Ông gọi nó là “áo giáp bằng đức tin và tình yêu thương.” Đặt hai câu này lại với nhau: “áo giáp công chính” là “áo giáp bằng đức tin và tình yêu thương.” Điều này cho chúng ta biết kiểu công chính mà Phao-lô nghĩ. Đó không phải là xưng công chính qua việc làm hay qua những luật lệ tôn giáo, nhưng đó là sự xưng công chính bởi đức tin mà thôi.

Phao-lô nói về kiểu công chính này một lần nữa trong Phi-líp 3:9.

... và (tôi) được ở trong Ngài (Đấng Christ). Được vậy không phải nhờ sự công chính của tôi dựa trên luật pháp mà nhờ đức tin nơi Đấng Christ, là sự công chính đến từ Đức Chúa Trời dựa trên đức tin.

Phao-lô đặt hai kiểu công chính bên cạnh nhau. Trước tiên, ông nói về sự xưng công chính xuất phát từ luật pháp và ông nói rằng điều đó chưa đủ. Thay vào đó, ông nói về sự công chính đến từ Đức Chúa Trời trên nền tảng của đức tin. Đó là kiểu công chính trong tâm trí của ông khi ông nói về áo giáp công chính để bảo vệ tấm lòng. Khi chúng ta còn mặc áo giáp là sự công chính riêng của chúng ta thì Sa-tan có thể tìm thấy nhiều điểm yếu trong loại

“Những gì bạn có trong lòng sẽ quyết định cuộc đời của bạn hoặc tốt hoặc xấu...”

công chính này và nó có thể chọc thủng bằng sự tấn công của nó và làm tổn hại tấm lòng của chúng ta. Chúng ta cần phải mặc áo giáp không phải bằng sự công chính của riêng chúng ta nhưng bằng sự công chính của Đấng Christ. II Cô-rinh-tô 5:21 viết:

Đức Chúa Trời đã làm cho Đấng không hề biết tội lỗi trở nên tội lỗi vì chúng ta, để trong Đấng ấy chúng ta được trở nên công chính trước mặt Đức Chúa Trời.

Chúng ta phải tin chắc vào Kinh Thánh và tiếp nhận bằng đức tin rằng chúng ta đã trở thành sự công chính của Đức Chúa Trời. Đó là loại áo giáp duy nhất có thể bảo vệ tấm lòng và cuộc đời của chúng ta một cách thích đáng.

Phao-lô nhấn mạnh loại công chính này chỉ có thể có được qua đức tin. Vì thế, nó là áo giáp bằng đức tin và bằng tình yêu thương. Không có cách nào khác để có được loại công chính này.

Tôi luôn luôn cảm động bởi lời cầu nguyện của Chúa Giê-xu dành cho Phi-e-rơ vào đêm Ngài chịu thương khó, khi Chúa Giê-xu cảnh báo Phi-e-rơ rằng ông sẽ phản bội Ngài trong đêm đó. Trong khi cảnh báo Phi-e-rơ, Chúa Giê-xu vẫn nói “Phi-e-rơ, Ta cầu nguyện cho con.” Chúa Giê-xu không cầu nguyện rằng Phi-e-rơ sẽ không phản bội Ngài. Trong tình cảnh đó, dưới áp lực sẽ ập đến và Chúa đã biết với tính cách yếu đuối của Phi-e-rơ thì không tránh khỏi việc Phi-e-rơ sẽ phản bội Chúa. Nhưng Chúa Giê-xu đã cầu nguyện một lời cầu nguyện khác, mà chỉ có lời cầu nguyện này mới có thể giúp được Phi-e-rơ. Chúa Giê-xu nói trong Lu-ca 22:31-32

“Si-môn, Si-môn, này Sa-tan đòi sàng sảy hết thấy các con như lúa mì, nhưng chính Ta đã cầu nguyện cho con để đức tin con không bị lung lạc.”

(BDM)

Hãy chú ý những lời này - “để đức tin con không bị lung lạc”. Ngay cả khi ông sẽ chối Chúa và điều đó cho thấy rằng ông rất yếu đuối và hèn nhát, nhưng mọi thứ đều có thể sửa chữa được nếu đức tin của ông không lung lạc. Đây là áo giáp bằng đức tin và bằng tình yêu thương. Đức tin là yếu tố cần thiết nhất cho áo giáp này.

Loại đức tin mà chúng ta đang phân tích chỉ vận hành qua tình yêu thương mà thôi. Ga-la-ti 5:6 nói rằng:

Vì trong Chúa Cứu Thế Giê-su, chịu phép cắt bì hay không cắt bì cũng chẳng lợi ích gì, chỉ đức tin hành động trong tình yêu thương mới ích lợi.

(BDM)

Theo như những gì tôi hiểu thì điều Phao-lô thật sự muốn nói là “Không có loại nghi thức hay theo lễ nghi bề ngoài nào là đủ cả. Điều cốt yếu nhất mà không có nó thì chúng ta không thể nào thành công trong đời sống Cơ Đốc chính là đức tin, mà phải là loại đức tin chỉ hành động qua tình yêu thương mà thôi. Nó không phải là đức tin thụ động hay trên lý thuyết. Nó là một đức tin chủ động và hành động bằng tình yêu thương.”

***Đức tin là
yếu tố cần
thiết nhất
cho áo giáp
này.***

Càng suy gẫm về điều này, tôi càng được ấn tượng bởi sức mạnh của tình yêu thương không thể cưỡng lại được. Tôi rất yêu thích những câu Kinh Thánh trong Nhã Ca 8:6-7.

Xin đặt em như chiếc ấn nơi tim anh, như chiếc ấn trên cánh tay anh; Vì tình yêu say đắm mạnh như sự chết... Nước lũ không dập tắt được tình yêu, các sông không nhận chìm nó được.

Hãy suy nghĩ đến câu “tình yêu say đắm mạnh như sự chết.” Sự chết là điều không thể chống lại được mà tất cả chúng ta đều phải đối mặt. Không một ai trong chúng ta có thể kháng cự lại nó. Không có cách nào có thể tránh nó được. Kinh Thánh nói rằng tình yêu mạnh như sự chết.

Hãy nghĩ đến điều đó. Tình yêu là điều không thể kháng cự lại được. Nó luôn giành phần thắng. Không có cách nào đánh bại được nó. Tình yêu bảo vệ chúng ta khỏi những quyền lực tiêu cực như sự oán giận, sự không tha thứ, sự cay đắng, sự chán nản, và nỗi tuyệt vọng làm hư hoại tâm lòng và làm hư hỏng cuộc đời của chúng ta. Hãy nhớ rằng, mọi sự sống xuất phát từ tâm lòng.

Phao-lô mô tả loại tình yêu thương này trong I Cô-rinh-tô 13:4-8.

Tình yêu thương hay nhịn nhục, tình yêu thương hay nhân từ; tình yêu thương không ghen tị, không khoe mình, không kiêu ngạo,

không cư xử trái lẽ, không kiếm tư lợi, không nhay giận, không nuôi dưỡng điều dữ, không vui về điều bất công, nhưng vui trong sự thật. Tình yêu thương hay dung thứ mọi sự, tin mọi sự, hi vọng mọi sự, chịu đựng mọi sự. Tình yêu thương không bao giờ suy tàn.

Đó là áo giáp mà chúng ta cần, chiếc áo không bao giờ hư hoại. Một loại áo giáp không có điểm yếu nào để Sa-tan có thể chọc thủng. Những gì Phao-lô nói rất tương xứng với hình ảnh của chiếc áo giáp. Tình yêu thương luôn luôn bảo vệ, luôn chân thật, luôn hy vọng, luôn giữ gìn. Khi bạn có áo giáp bằng đức tin qua những hành động yêu thương, nó sẽ luôn bảo vệ bạn. Nó sẽ giữ cho tâm lòng của bạn khỏi mọi sự tấn công và khỏi sự nỗ lực của Sa-tan để chọc thủng vào lĩnh vực quan trọng trong cuộc đời bạn.

09 - GIÀY SẴN SÀNG CỦA TIN LÀNH BÌNH AN

Binh lính La Mã thường mang một đôi xăng-đan nặng và bền được buộc bằng dây da để giữ cho chắc. Họ thường buộc dây giày bằng da ít nhất lên tới nửa bắp chân. Đó là phần rất quan trọng cho sự trang bị của quân đoàn bởi vì đôi giày giúp người lính có thể hành quân những chặng đường dài một cách nhanh chóng. Đôi giày giúp người lính chuyển động linh hoạt. Nó khiến cho người lính luôn sẵn sàng với vị chỉ huy của mình, sẵn sàng đến chiến trường là nơi mà người lính cần có mặt. Hãy nghĩ đến đôi giày mang lại cho bạn sự chuyển động và sự sẵn sàng đối với vị chỉ huy của bạn, đó là Chúa Giê-xu Christ. Điều này trở nên rất thực tế trong kinh nghiệm cá nhân của tôi.

“Chúng ta chỉ có thể truyền sự bình an đến người khác nếu chúng ta có được sự bình an cho chính mình.”

Hai năm trong suốt Thế Chiến II, tôi phục vụ quân đội Anh trong đơn vị y viện tại sa mạc Bắc Phi. Có nhiều lần trong khi chúng tôi đang làm việc, đôi khi là vào ban đêm, với sự đoàn thiết giúp (lực lượng có thiết giáp bảo vệ) rất gần với ranh giới của kẻ thù. Tại sa mạc rất khó để biết chính xác ranh giới của kẻ thù ở đâu vì cả trận chiến rất cơ động.

Trong những tình huống như thế, sĩ quan chỉ huy của chúng tôi luôn ra lệnh cho chúng tôi không được cởi đôi ủng ra vào buổi tối. Chúng tôi phải ngủ khi vẫn mang ủng. Tất nhiên, lý do ở đây là rất dễ hiểu. Khi tỉnh giấc lúc đang ngủ ngon thì bạn không thể nào ở

trong tình trạng tỉnh táo nhất. Nếu bạn không mang giày và lại có sự hỗn loạn xung quanh bạn, bạn có thể mất nhiều phút quý báu để mò mẫm trong bóng tối mà tìm giày của mình, sau đó cố gắng mang nó vào và buộc nó lại nữa. Tuy nhiên, nếu giày vẫn đang được mang trong chân thì bạn luôn sẵn sàng. Chìa khóa chính là sự sẵn sàng hay sự cơ động.

Điều này cũng rất đúng khi đối chiếu với khí giới thuộc linh về những gì Phao-lô nói. Đôi giày, hay xăng-đan, được gọi là “sự sẵn sàng của Phúc Âm”. Nói cách khác, nó có nghĩa là sẵn sàng với điều gì đó. Là Cơ Đốc Nhân, chúng ta bắt buộc phải có một sự hiểu biết sắc bén về Phúc Âm. Nhiều Cơ Đốc Nhân tuyên bố là họ được cứu và được tái sinh nhưng họ không thể nào trình bày một cách sắc bén về việc họ được cứu như thế nào hay làm thế nào để người khác cũng được cứu. Tôi tin “sự sẵn sàng” bao gồm cả việc học Kinh Thánh, ghi nhớ Kinh Thánh và có khả năng truyền đạt thông điệp phúc âm một cách sắc bén. Hãy để ý rằng Phao-lô cũng gọi đó là “Tin Lành bình an.” Đó là một phúc âm mang đến sự bình an trong tâm lòng và tâm trí của những ai tin và vâng theo phúc âm đó.

Có một điều rất chắc chắn về sự bình an. Chúng ta chỉ có thể truyền sự bình an đến người khác nếu chúng ta có được sự bình an cho chính mình. Chúng ta không thể truyền tải bất cứ điều gì mà chúng ta chưa kinh nghiệm được. Chúng ta có thể nói về điều đó, chúng ta có lý thuyết nhưng chúng ta không thể chia sẻ cách hiệu quả cho người khác được.

Có một phân đoạn rất đáng lưu ý trong Ma-thi-ơ 10:12-13, ghi lại việc Chúa Giê-xu hướng dẫn cho

những môn đồ đầu tiên khi Ngài sai họ ra đi để rao giảng phúc âm lần đầu tiên. Đây là một phần trong lời chỉ dẫn của Ngài:

12 Hễ vào nhà nào, hãy chúc bình an cho nhà ấy; 13 nếu nhà ấy xứng đáng, thì sự bình an của các con sẽ đến với họ; bằng không, sự bình an của các con sẽ trở về với các con.

Chú ý cụm từ quan trọng này, nếu nhà nào xứng đáng thì “sự bình an của các con sẽ đến với họ...” Bạn sẽ truyền đạt sự bình an của bạn cho họ. Khi bạn bước vào một nhà nào đó, bạn có sự bình an để truyền cho họ không? Bạn không thể truyền đạt được điều gì nếu mà bạn không có điều đó cho chính mình.

Tôi sẽ cho bạn một ví dụ nhỏ về việc này. Giả sử bạn là một người phụ nữ đang đi mua sắm hàng tạp hóa trong siêu thị. Khi bạn xếp hàng đợi để thanh toán món hàng của mình thì có một người phụ nữ khác ở đó có dấu hiệu đang bị suy nhược thần kinh. Cô ấy căng thẳng và dễ bị kích động, rồi Đức Chúa Trời dẫn dắt bạn đến giúp cô ta. Bạn sẽ làm gì? Có phải bạn sẽ nói “Hãy đến đi Hội Thánh vào sáng Chủ Nhật?” Điều đó không đáp ứng được nhu cầu của cô ấy. Nếu đó là tất cả những gì bạn có thể nói thì bạn đang không mang giày của mình.

Mang giày của bạn vào có nghĩa là bạn sẵn sàng để làm một điều đúng đắn ngay tức thì ngay tại đó khi Đức Chúa Trời hướng dẫn bạn. Trước tiên, bạn phải có sự bình an. Bạn cần phải để cô ấy cảm nhận rằng bạn có điều gì đó mà cô ta không có, bạn có điều mà cô ta cực kỳ cần. Người ta có thể cảm nhận được sự bình an của người khác.

Khi cô ấy tiếp cận được tới sự bình an đó, bạn phải có khả năng nói cho cô ấy biết cô ấy có thể tìm thấy sự bình an như thế nào bằng một ngôn ngữ đơn giản, không dùng những từ tôn giáo để cô ấy dễ hiểu. Bạn phải có khả năng để truyền đạt phúc âm cho cô ta. Đó là “giày sẵn sàng của Tin Lành bình an.”

10 - THUẦN ĐỨC TIN

Trong ngôn ngữ Hy Lạp là ngôn ngữ được dùng để viết sách Tân Ước, có hai loại từ khác nhau mô tả cái “thuần” hay còn gọi là cái khiên. Một loại thì nhỏ, hình tròn, hình dạng giống một cái rổ gai to, rộng và phẳng. Một loại khác thì có hình chữ nhật dài và từ gốc của nó là từ chỉ về cái cửa vì hình dạng nó giống cái cửa. Đây là loại thuần mà Phao-lô nói đến khi ông nói về “thuần đức tin”.

Một lính quân đoàn La Mã được huấn luyện hợp thức phải biết cách sử dụng thuần để không phần nào trong thân thể của anh ta sẽ bị trúng tên của kẻ thù. Cái thuần này bảo vệ tất cả các bộ phận cơ thể người lính. Đó là loại đức tin mà Phao-lô đang nói đến khi ông đề cập đến cái thuần.

“Anh chị em phải có một cái thuần đủ lớn để bảo vệ mọi thứ mà Chúa đang giao phó cho anh chị em...”

Khi chúng ta chống lại Sa-tan, nếu chúng ta khiến vương quốc của nó gặp rắc rối thì anh chị em phải biết chắc một điều rằng nó sẽ phản công. Đầu tiên, nó sẽ tấn công vào trong tâm trí, tấm lòng, thân thể hay tài chánh của chúng ta, vì vậy chúng ta cần thuần để bao phủ chính mình. Nó sẽ tấn công vào bất cứ lãnh vực nào mà nó có thể tiếp cận được. Nếu nó không thể tấn công chúng ta, nó sẽ tấn công những người thân của chúng ta. Nếu bạn là người đã lập gia đình thì điều đầu tiên nó sẽ tấn công là vợ hoặc chồng của bạn. Điều này gần như là chắc chắn. Đó là một trong những cách nó trả đũa anh chị em. Anh chị em

phải có một cái thuẫn đủ lớn để bảo vệ mọi thứ mà Chúa đang giao phó cho anh chị em, gồm cả chính bản thân mình, gia đình của anh chị em và mọi thứ mà Đức Chúa Trời đã giao phó cho anh chị em. Trước kia tôi đã từng học bài học này một cách rất sống động.

Một lần khi, tôi đã khai đạo cho một người phụ nữ bị linh tự tử ám. Đến một lúc, cô ấy tiếp nhận sự giải cứu rất kịch tính và rõ rệt, cô ấy biết rằng cô ấy đã được tự do. Cả hai chúng tôi đều ngợi khen Chúa. Ngày kế tiếp cô ấy đến gặp tôi và kể về một tai nạn đáng chú ý. Cô ấy nói rằng ngay đúng lúc cô ấy tiếp nhận sự giải cứu, chồng của cô đang lái xe trên xa lộ bằng xe tải chở hàng mở và con chó chặn cừu giống Đức đang đứng (con chó luôn thích đứng như thế) phía đằng sau xe tải. Không vì nguyên nhân gì hết, đột nhiên con chó chặn cừu nhảy ra khỏi xe và chết ngay lập tức.

Ngay giây phút cô ấy kể lại cho tôi nghe điều đó, tôi hiểu rằng linh tự tử đã bị đuổi khỏi người phụ nữ này đã nhảy vào trong con chó. Sa-tan tấn công điều gần nhất mà nó có thể tiếp cận được. Tôi học được một bài học và tôi tin rằng tôi sẽ không bao giờ cần phải học lại lần nữa.

Khi tôi thực hành chức vụ giải cứu cho người khác, tôi luôn công bố sự bảo vệ bằng đức tin trong huyết của Chúa Giê-xu trên tất cả những gì liên hệ đến đời sống của họ. Trường hợp này không xảy ra với tôi nữa. Điều này dạy tôi biết tầm quan trọng của thuẫn đức tin giống như là một cái thuẫn hình cánh cửa to lớn để có thể bảo vệ hết mọi thứ mà Chúa đã giao phó cho chúng ta.

Đức tin được đề cập hai lần trong danh sách khí giới thuộc linh này. Áo giáp bằng đức tin và bằng tình yêu thương, thuần bằng đức tin. Mỗi cách dùng của từ “đức tin” phải được hiểu khác nhau một chút. Áo giáp đức tin dành cho sự công chính của riêng chúng ta, nhưng thuần đức tin là đức tin mang đến sự bảo vệ và sự chu cấp cho chính mình và cho tất cả những gì mà Đức Chúa Trời đã giao phó cho chúng ta. Nó bao phủ hết tất cả mọi thứ.

Tôi học được điều này một cách rất sống động ngay từ lúc bắt đầu chức vụ phát thanh radio. Khi tôi bắt đầu phát động chức vụ này, bao nhiêu thứ rắc rối cùng một lúc bắt đầu xảy ra trong văn phòng và trong sản phẩm một cách rõ rệt. Trang thiết bị lẽ ra đang hoạt động một cách hoàn hảo bỗng dưng ngừng không chạy nữa. Nhân viên đổ bệnh, những thông tin thì bị thất lạc. Khâu tổ chức được cơ cấu rất trật tự của chúng tôi trở nên lỏng lẻo vì sự hoang mang. Sau đó tôi nhận ra rằng tôi buộc phải giương rộng cái thuẫn đức tin ra. Sa-tan đã phản công và nó không thể tiếp cận được tôi một cách cá nhân, nên nó tấn công vào bất kì điều gì mà tôi nương nhờ, vào những ai hỗ trợ chức vụ của tôi. Nhưng tôi đã đưa thuẫn đức tin ra, gỡ trách quyền lực của sự rối loạn, và sự bình an cũng như sự trật tự đã được phục hồi. Một lần nữa, tôi học được một bài học. Chúng ta phải giơ thuẫn đức tin ra để có được sự bảo vệ và sự chu cấp đầy đủ.

11 - MŨ CỨU RỒI

Khí giới thứ năm là mũ của sự cứu rỗi. Tôi sẽ chia sẻ vài lẽ thật quý giá liên quan đến điều này mà tôi đã học được từ chính sự xung đột của mình.

Khi tôi nhìn lại những sự xung đột này, tôi được nhắc nhở lời của Phao-lô trong Rô-ma 8:37 (bản TT).

***Trái lại, trong mọi sự đó, chúng ta nhờ
Đấng yêu thương mình mà thắng hơn bội
phần.***

Thắng hơn bội phần có nghĩa là gì? Nó có nghĩa là chúng ta không chỉ chiến thắng trận chiến mà còn được bội thu, vượt xa hơn những gì chúng ta phải bỏ ra trong trận chiến. Tôi đã chứng minh điều này nhiều lần trong kinh nghiệm riêng của mình.

Khi đề cập đến áo giáp, chúng ta thấy rằng áo giáp bảo vệ tâm lòng. Bây giờ chúng ta đang nhìn vào chiếc mũ, chúng ta có thể thấy rằng nó bảo vệ cái đầu và cái đầu tượng trưng cho tâm trí. Thật ra, chúng ta đang nói về chiếc mũ bảo vệ tâm trí của chúng ta.

***“... họ để
cho sự trầm
cảm giày
vò hay trở
nên ngò
vực những
nhân sự Cơ
Đốc khác.”***

Trước đây chúng ta đã thấy rằng bãi chiến trường là nơi mà toàn bộ cuộc chiến thuộc linh diễn ra nằm ngay trong tâm trí của con người. Bởi vì tâm trí là bãi chiến trường nên hiển nhiên chúng ta cần phải đặc biệt thận trọng để bảo vệ tâm trí mình.

Là một nhân viên quân y trong Thế Chiến II, tôi nhận thức rất rõ

về kinh nghiệm này. Theo lẽ tự nhiên, một người bị thương ở đầu không còn có thể sử dụng hiệu quả những khí giới còn lại của anh ta được nữa. Có lẽ anh ta là một người lính rất can đảm, có năng lực và có những khí giới hiệu quả, nhưng khi anh ta bị thương ở đầu, thì rất khó khăn để người lính có thể dùng khả năng cũng như khí giới của anh ta một cách hiệu quả được nữa.

Theo phương diện thuộc linh, điều này cũng đúng với nhiều nhân sự Cơ Đốc. Tôi có được đặc ân liên kết với nhiều tôi tớ tuyệt vời của Đức Chúa Trời, cả nam lẫn nữ, nhiều lần, nhiều nơi. Tôi nghĩ đặc biệt về các nhà truyền giáo, là những người thường ở dưới áp lực thuộc linh cao độ. Vài giáo sĩ mà tôi làm việc chung là những người nam người nữ của Đức Chúa Trời rất tận tâm và đủ trình độ, họ có khả năng và có sự kêu gọi thật sự. Tuy nhiên, nhiều lần họ để cho chính họ bị thương ở đầu. Tôi nói như thế có nghĩa là họ để cho sự trầm cảm giày vò hay trở nên ngờ vực những nhân sự Cơ Đốc khác. Nan đề trong tâm trí họ đã ngăn chặn họ trở thành những giáo sĩ và những tôi tớ Chúa hiệu năng mà đáng lẽ ra họ có thể đạt được. Vì bị thương ở đầu nên họ không thể sử dụng những khí giới khác còn lại của họ được nữa.

Trong kinh nghiệm của riêng tôi, tôi đã từng phải vật lộn dữ dội với sự trầm cảm trong nhiều năm. Nó giống như một đám mây đen xám hoặc sương mù vây kín tôi, giữ tôi ở đó và làm cho tôi khó có thể tự do tương tác với người khác. Nó khiến tôi tuyệt vọng mặc dù trong nhiều năm tôi là người được ơn và là một tôi tớ Chúa có khả năng để hầu việc Chúa. Có

một ý nghĩ cứ lảng vảng trong đầu tôi: “Người khác có thể làm được nhưng người thì không thể. Người sẽ không bao giờ có thể làm được. Người sẽ phải bỏ cuộc mà thôi.”

Tôi đã vật lộn với sự trầm cảm trong nhiều năm. Tôi đã làm mọi thứ có thể. Tôi đã cầu nguyện, kiêng ăn, tìm kiếm Chúa, đọc Kinh Thánh. Cho đến một ngày kia, Đức Chúa Trời ban cho tôi một sự mặc khải và điều đó đã giúp giải quyết nan đề của tôi. Tôi đang đọc trong Ê-sai 63:3 (bản TT).

Để ban mão hoa cho kẻ buồn rầu ở Si-ôn thay vì tro bụi, ban dầu vui mừng thay vì tang chế, ban áo ngời khen thay vì lòng nặng nề...

Khi tôi đọc đến cụm từ “lòng nặng nề,” có một điều gì đó vụt sáng trong tôi. Tôi nói “Đây chính là nan đề của mình! Đây chính là điều mình cần phải được giải cứu.” Tôi đọc một đoạn Kinh Thánh khác về sự giải cứu, tôi cầu nguyện một lời cầu nguyện đơn sơ bởi đức tin và Đức Chúa Trời đã giải phóng tôi ra khỏi linh của sự nặng nề một cách siêu nhiên.

Sau đó tôi thấy rằng tâm trí mình cần phải được bảo vệ cách đặc biệt. Tôi đã quen thuộc với phân đoạn Ê-phê-sô 6. Tôi tự nói với chính mình “Đó chính là mũ của sự cứu rỗi.”

Sau đó tôi nói “Có phải là tôi có mũ bởi vì tôi đã được cứu rỗi? Và tự động tôi có được mũ?” Tôi thấy điều này có lẽ không phải như thế vì Phao-lô viết thư cho những người đã là Cơ Đốc Nhân khi ông nói “Hãy đội mũ của sự cứu rỗi.” Tôi được chỉ dẫn qua phần Kinh thánh trong I Tê-sa-lô-ni-ca 5:8.

Nhưng chúng ta thuộc về ban ngày nên hãy tiết độ, mặc áo giáp bằng đức tin và tình yêu thương, lấy hi vọng về sự cứu rỗi làm mũ trận.

Khi tôi đọc cụm từ “hy vọng về sự cứu rỗi”, tôi có một sự mặc khải ngay tức thì từ Đức Thánh Linh. Tôi thấy rằng sự bảo vệ cho tâm trí chính là hy vọng, nhưng sự bảo vệ cho tấm lòng là đức tin. Chúng ta thường hay trộn lẫn những điều này. Đức tin theo Kinh Thánh là nằm ở tấm lòng. “Vì ai tin trong lòng thì được xưng công chính”. Đức tin theo Kinh Thánh là áo giáp để bảo vệ tấm lòng. Nhưng sự bảo vệ dành cho tâm trí chính là hy vọng.

Chúng ta cần phải thấy sự kết nối giữa đức tin và hy vọng. Nó được nêu ra rõ ràng trong Hê-bơ-rơ 11:1.

Đức tin là sự xác quyết về những điều mình đang hi vọng...

“Hy vọng là sự trông mong ổn định, yên tĩnh về những điều tốt đẹp dựa trên những lời hứa của Đức Chúa Trời.”

Đức tin là nền tảng cơ bản thực tại mà hy vọng được xây dựng ở trên đó. Khi chúng ta có đức tin vững chắc thì sau đó chúng ta mới có được một hy vọng vững chắc. Khi chúng ta không có một đức tin vững chắc thì có lẽ chúng ta cũng không có một hy vọng vững chắc. Hy vọng có thể chỉ là một mơ tưởng. Nhưng khi chúng ta có nền tảng thật sự của đức tin, chúng ta có thể xây dựng lên một hy vọng vững chắc để bảo vệ tâm trí của chúng ta.

Tôi muốn định nghĩa về hy vọng một cách đơn giản theo như Kinh Thánh nói. Hy vọng là sự trông mong ổn định, vững chắc về những điều tốt đẹp dựa trên những lời hứa của Đức Chúa Trời. Đó là sự bảo vệ cho tâm trí. Hy vọng là thái độ lạc quan luôn luôn chọn lựa để nhìn thấy những điều tốt nhất và sẽ không bao giờ mở cửa cho sự trầm cảm, sự nghi ngờ và sự tự thương hại.

Có đủ cơ sở để hy vọng nơi Lời của Đức Chúa Trời ở Rô-ma 8:28.

Chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho những ai yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho những người được gọi theo ý định của Ngài.

Nếu chúng ta thật sự biết rằng mọi sự xảy ra trong cuộc đời của chúng ta được hiệp lại với nhau bởi Đức Chúa Trời vì ích lợi của chúng ta, thì không bao giờ còn lý do cho chủ nghĩa bi quan nữa. Trong mọi tình huống phải luôn luôn có lý do để chúng ta lạc quan. Sự lạc quan là chiếc mũ. Khi chúng ta giữ chặt nó, tâm trí của chúng ta được bảo vệ chống lại tất cả những sự tấn công tinh vi của Sa-tan như nghi ngờ, chán nản, tự thương hại, thiếu tin cậy và v.v...

Khi Đức Thánh Linh bày tỏ cho tôi thấy chiếc mũ để bảo vệ tâm trí của chúng ta là hy vọng, Ngài đã cho tôi một bài giảng. Đột nhiên tôi được gọi lại cùng lúc một số câu Kinh Thánh trong Tân Ước có đề cập đến sự hy vọng. Tôi muốn chia sẻ vài câu cho bạn. Trong Rô-ma 8:24

Trong niềm hi vọng đó, chúng ta được cứu.

Điều này có nghĩa là gì? Không có hy vọng, không

có sự cứu rỗi. Hy vọng là phần thiết yếu trong kinh nghiệm được cứu rỗi của chúng ta. Tương phản với tình trạng của người không được cứu trong Ê-phê-sô 2:12.

[Trước khi anh em biết Đấng Christ] ***anh em không có Đấng Christ, không có quyền công dân Y-sơ-ra-ên, xa lạ đối với giao ước của lời hứa, không có hi vọng, không có Đức Chúa Trời...***

Không có Đấng Christ, không có hy vọng và không có Đức Chúa Trời là tình trạng của người hư mất. Nếu chúng ta có Đấng Christ, thì chúng ta có hy vọng và có Đức Chúa Trời. Cô-lô-se 1:27 tuyên bố.

Vì Đức Chúa Trời muốn họ bày tỏ sự phong phú và vinh quang của mầu nhiệm này giữa dân ngoại như thế nào, ấy là Đấng Christ ở trong anh em, là niềm hi vọng vinh quang.

Sự mầu nhiệm thật sự và bí mật của phúc âm là “Đấng Christ ở trong anh em”. Nếu Đấng Christ ở trong bạn, bạn có hy vọng. Nếu bạn không có hy vọng thì như thể là Đấng Christ không ở trong bạn. Bạn không phải là một linh hồn hư mất nhưng tôi có ý nói rằng bạn không đang sống trong kinh nghiệm của sự cứu rỗi. Hy vọng trong tâm trí của bạn là phần thiết yếu của kinh nghiệm được cứu rỗi. Trong Hê-bơ-rơ 6:17-20, có hai bức tranh tuyệt đẹp về hy vọng.

17 Cũng vậy, khi Đức Chúa Trời muốn bày tỏ rõ ràng hơn cho những người thừa hưởng lời hứa biết được mục đích không thay đổi của Ngài, thì Ngài xác nhận bằng một lời thề; 18

để nhờ hai điều chẳng thay đổi đó — hai điều ấy Đức Chúa Trời không thể nói dối — mà chúng ta là những người chạy đến ẩn náu nơi Ngài, được sự an ủi lớn và nắm chắc niềm hi vọng đã đặt trước mặt mình. 19 Chúng ta giữ niềm hi vọng này như cái neo của linh hồn, vững vàng, chắc chắn và thâu vào phía trong màn, 20 là nơi Đức Chúa Giê-xu, Đấng Tiên Phong, đã bước vào vì chúng ta...

Hình ảnh thứ nhất về niềm hy vọng là bàn thờ. Dưới Giao Ước Cũ, bàn thờ là nơi bảo vệ vững vàng cho những người báo thù huyết. Khi bạn chạy trốn đến bàn thờ, bạn sẽ được an toàn. Tác giả Hê-bơ-rơ nói rằng khi mọi áp lực chống lại chúng ta, hãy chạy đến nơi bàn thờ, giữ chặt sừng bàn thờ và đừng để điều gì kéo bạn ra khỏi nơi đó. Bàn thờ là hy vọng.

Thứ nhì, hy vọng giống như cái neo vươn ra khỏi thời gian chạm đến cõi đời đời, chạm đến sự hiện diện của Đức Chúa Trời. Trong thế gian này, chúng ta giống như một thuyền nhỏ trên biển, mọi thứ xung quanh chúng ta đều tạm bợ, không lâu dài, không chắc chắn, hay thay đổi. Không có điều gì cho chúng ta sự an ninh và sự ổn định. Nếu chúng ta muốn có sự an ninh và sự ổn định thì chúng ta cần cái neo vươn ra khỏi thời gian để vào cõi đời đời và buộc chặt vào Vàng Đá của Mọi Thời Đại. Khi chúng ta có hy vọng, chúng ta được neo chặt.

Cuối cùng, trong Hê-bơ-rơ 10:23.

Chúng ta hãy giữ vững lời tuyên xưng về niềm hi vọng không chuyển lay của chúng ta, vì Đấng đã hứa với chúng ta là thành tín.

Giữ vững hy vọng. Đừng từ bỏ hy vọng, hãy là người lạc quan. Đó là sự bảo vệ cho tâm trí của bạn.

12 - GƯƠNG THÁNH LINH

Có một điều đặc biệt của thanh gương đối với năm khí giới khác mà chúng ta đã xem xét. Thanh gương là khí giới đầu tiên không chỉ đơn thuần để phòng vệ. Không có nó, chúng ta không có cách nào để đánh đuổi ma quỷ. Nếu chúng ta mặc hết tất cả các khí giới vào, có thể chúng ta ngăn không cho ma quỷ làm thương tích chúng ta, nhưng chúng ta không thể nào đánh đuổi nó đi cho khuất mắt chúng ta. Chỉ một khí giới nằm trong danh sách này có thể đánh đuổi nó đi, đó chính là thanh gương, được gọi là “Lời của Đức Chúa Trời”.

Kinh Thánh so sánh Lời của Đức Chúa Trời như thanh gương vì Lời của Đức Chúa Trời có thể chọc thủng và xuyên thấu. Hê-bơ-rơ 4:12 tuyên bố:

Vì lời của Đức Chúa Trời là lời sống động và linh nghiệm, sắc hơn gương hai lưỡi, xuyên thấu đến nỗi phân chia hồn với linh, khớp với tủy, phán đoán các tư tưởng và ý định trong lòng.

Lời của Đức Chúa Trời xuyên thấu vào mọi khía cạnh riêng tư của con người. Nó xuyên thấu vào tủy, là phần ở tận trong cùng của thân thể vật lý. Nó cũng xuyên thấu và phân chia hồn với linh, tận trong thâm tâm của nhân cách con người. Nó sắc hơn gương hai lưỡi.

Khải Huyền 1:16, khi Giăng có Khải tượng về sự vinh hiển của Chúa Giê-xu, Ngài là Chúa của Hội Thánh, một trong những điều ông thấy đó chính là một thanh gương ra từ miệng của Chúa Giê-xu.

Tay phải Ngài cầm bảy ngôi sao; từ miệng Ngài lộ ra một thanh gươm hai lưỡi thật sắc; mặt Ngài như mặt trời chiếu sáng cực độ.

Gươm hai lưỡi là Lời của Đức Chúa Trời ra từ miệng của Chúa Giê-xu. Vì điều này được chỉ ra trong Kinh Thánh rằng chính Chúa Giê-xu sử dụng gươm bằng Lời của Đức Chúa Trời, chúng ta có thể nghiên cứu để biết được rằng bằng cách nào mà Chúa Giê-xu sử dụng gươm trong thời gian Ngài sống trên đất. Hình ảnh rõ nét nhất được tìm thấy trong Ma-thi-ơ 4:1-11, mô tả lại việc Sa-tan cám dỗ Chúa Giê-xu ở trong hoang mạc. Tôi muốn chỉ rõ rằng mỗi lần Chúa Giê-xu đối đầu với Sa-tan một cách cá nhân thì vũ khí duy nhất mà Ngài dùng để chống lại Sa-tan chính là gươm của Thánh Linh, hay là Lời của Đức Chúa Trời.

Sau đó, Thánh Linh đem Đức Chúa Giê-xu vào hoang mạc để chịu ma quỷ cám dỗ. Sau khi kiêng ăn bốn mươi ngày và bốn mươi đêm, Ngài đói. Kể cám dỗ đến gần, nói với Ngài: “Nếu ngươi là Con Đức Chúa Trời, hãy khiến những đá này thành bánh đi.” Đức Chúa Giê-xu đáp: “Có lời chép rằng: ‘Người ta sống chẳng phải chỉ nhờ bánh mà thôi, nhưng cũng nhờ mọi lời nói từ miệng Đức Chúa Trời.’ “Ma quỷ đem Ngài vào thành thánh, đặt Ngài trên nóc đền thờ, và nói: “Nếu ngươi là Con Đức Chúa Trời, hãy lao mình xuống đi, vì có lời chép:

‘Chúa sẽ truyền lệnh cho các thiên sứ, Các đấng ấy sẽ đỡ nâng ngươi trên tay, E chân ngươi vấp phải đá chẳng.’ “

Đức Chúa Giê-xu phán: “Cũng có lời chép: ‘Người đừng thách thức Chúa là Đức Chúa Trời người.’ “

Ma quỷ lại đem Ngài lên đỉnh núi cao, chỉ cho Ngài thấy tất cả các vương quốc trên thế gian với sự huy hoàng của chúng, và nói: “Nếu người sấp mình thờ lạy ta, ta sẽ cho người tất cả những thứ này.” Đức Chúa Giê-xu phán với nó rằng: “Hỡi Sa-tan, hãy lui ngay! Vì có lời chép rằng: ‘Người phải thờ phượng Chúa là Đức Chúa Trời người, và chỉ phụng sự một mình Ngài mà thôi.’ Ma quỷ bỏ đi, và kia, các thiên sứ đến phục vụ Ngài.

Tôi muốn chỉ ra vài điều thú vị trong đoạn văn này. Trước tiên, cả Chúa Giê-xu và Sa-tan không hề thắc mắc gì về uy quyền của Kinh Thánh. Thật đáng chú ý! Đặc biệt, mỗi lần như vậy Chúa Giê-xu đều trích dẫn từ sách Phục Truyền, quyển sách bị tấn công nhiều nhất bởi các nhà phê bình và các nhà thần học hiện đại. Riêng tôi, tôi tin Chúa Giê-xu và Sa-tan khôn ngoan hơn nhiều so với các nhà thần học hiện đại. Cả Chúa Giê-xu và Sa-tan đều biết được uy quyền của những lời đó.

Thứ hai, mọi cám dỗ chính yếu chống lại Chúa Giê-xu đó là cám dỗ về sự nghi ngờ. Mỗi lần Sa-tan bắt đầu bằng từ “nếu”, nó đang cố gieo sự nghi ngờ vào.

Thứ ba, như tôi đã trình bày rồi, Chúa Giê-xu không thay đổi phương pháp xử lý Sa-tan của Ngài, Ngài luôn luôn dùng cùng

“...cả Chúa Giê-xu và Sa-tan không

một vũ khí là Lời của Đức Chúa Trời để chống lại nó. “Có lời chép rằng.. có lời chép rằng.. có lời chép rằng....”

Cũng thật đáng chú ý là ma quỷ có thể trích dẫn Kinh Thánh nữa nhưng nó áp dụng sai những lời ấy. Nó trích dẫn Thi Thiên 91 nhưng một lần nữa Chúa Giê-xu trích dẫn từ trong Phục Truyền. Ma quỷ cố gắng sử dụng Kinh Thánh chống lại con của Đức Chúa Trời. Nếu nó làm như thế để chống lại Chúa Giê-xu thì nó cũng có thể làm như vậy để chống lại bạn và tôi. Chúng ta phải biết Kinh Thánh kỹ lưỡng và chúng ta phải biết cách áp dụng Kinh Thánh để chúng ta có khả năng đối phó với ma quỷ. Chúng ta phải cẩn thận với những người áp dụng sai Kinh Thánh và cố gắng cảm dỗ chúng ta để làm điều sai trái.

Chúa Giê-xu đã không trả lời ma quỷ bằng thần học hay bằng luật pháp tôn giáo. Ngài đã không kể ra Ngài tham dự nhà hội nào hay thầy nào đã dạy Ngài. Ngài luôn đi thẳng vào Kinh Thánh. “Có lời chép rằng.. có lời chép rằng.. có lời chép rằng....” Sau lần công kích thứ ba bằng thanh gươm hai lưỡi sắc bén này thì Sa-tan đã rút lui, nó đã đủ bị đẩy lùi. Bạn và tôi được ban cho đặc ân để sử dụng vũ khí giống như vậy.

Trong Ê-phê-sô 6:17 khi Phao-lô nói về gươm Thánh Linh, là Lời của Đức Chúa Trời, từ “lời” mà ông dùng ở đây trong tiếng Hy Lạp là Rhema, chủ yếu là lời được nói ra. Điều này thật đặc biệt để thấy rằng gươm Thánh Linh không phải là Kinh Thánh nằm

***hề có thắc
mắc gì về
uy quyền
của Kinh
Thánh.”***

trên kệ sách hay nằm trên đầu giường. Điều đó không làm cho ma quỷ sợ. Nhưng khi miệng bạn nói ra lời Chúa và trích dẫn trực tiếp lời của Chúa thì nó sẽ trở thành gươm Thánh Linh.

Hãy chú ý ý nghĩa của cụm từ “gươm Thánh Linh”. Điều này ngụ ý về sự cộng tác giữa người tin và Đức Thánh Linh. Chúng ta phải cầm lấy thanh gươm. Đức Thánh Linh sẽ không cầm thay cho chúng ta. Nhưng khi chúng ta cầm lấy thanh gươm bằng đức tin thì Đức Chúa Trời ban cho chúng ta quyền năng và sự khôn ngoan để sử dụng nó.

13 - KHU VỰC KHÔNG ĐƯỢC BẢO VỆ

Bây giờ chúng ta đã khám phá được hết sáu khí giới của bộ khí giới để được bảo vệ rồi. Đó là dây thắt lưng chân lý, áo giáp công chính, giày sắt sàng của Phúc Âm, thuẫn đức tin, mũ cứu rỗi và grom Thánh Linh là Lời của Đức Chúa Trời. Nếu chúng ta mặc vào và sử dụng toàn bộ những khí giới mà Đức Chúa Trời đã cung cấp cho chúng ta thì chúng ta hoàn toàn được bảo vệ từ đỉnh đầu đến gót chân của chúng ta, ngoại trừ một khu vực.

Một phạm vi không được bảo vệ là ở phía sau lưng chúng ta. Tôi tin rằng điều này rất có ý nghĩa và có hai mặt để áp dụng. Thứ nhất, đừng bao giờ quay lưng bạn về phía ma quỷ bởi vì bạn đang cho nó cơ hội để làm bạn bị thương ở khu vực không được bảo vệ này. Hay nói cách khác là bạn đừng bao giờ bỏ cuộc. Đừng bao giờ quay lưng lại và nói “Thôi đủ rồi. Tôi không thể chịu nổi nữa. Tôi không thể tiếp tục.” Làm như vậy là bạn đang quay lưng, nơi không được bảo vệ, về phía ma quỷ và chắc chắn rằng nó luôn sẵn sàng chụp lấy cơ hội để làm bạn bị thương.

“Chúng ta hãy quyết định đứng chung với nhau, bảo vệ phía sau của nhau và đừng làm thương tích lẫn nhau.”

Thứ hai, chúng ta luôn không thể bảo vệ phía sau của chính mình. Trong quân đoàn La Mã, những người lính bộ binh chiến đấu ở những vị trí gần nhau. Từ Hy Lạp diễn tả vị trí gần nhau là phalanx. Họ được huấn luyện phải chiến đấu

theo cách này và không bao giờ ra khỏi hàng ngũ. Mỗi người lính đều biết ai ở phía bên phải và ai ở phía bên trái của mình để khi anh ta bị nguy khốn và không thể bảo vệ phía sau lưng mình thì có những người lính khác sẽ làm điều này giúp anh ta.

Tôi tin điều này cũng giống đối với chúng ta là những Cơ Đốc Nhân. Chúng ta không thể bước ra đơn độc mà chiến đấu với vương quốc của ma quỷ. Chúng ta cần phải ở dưới sự kỷ luật, phải tìm thấy vị trí của mình trong thân thể (tức là trong đội quân của Đấng Christ), và biết ai là người đứng bên phải, ai là người đứng bên trái chúng ta. Chúng ta phải tin cậy những người bạn chiến binh của chúng ta. Rồi thì khi chúng ta gặp phải áp lực, chúng ta phải biết rằng ai là người bảo vệ phía sau của chúng ta vì chúng ta không thể tự bảo vệ được nó.

Tôi đã bước vào chức vụ gần bốn mươi năm và tôi đã nhìn thấy những vấn đề rất lớn. Trong kinh nghiệm của Cơ Đốc Nhân chúng ta thì bị kịch thật sự là một người lẽ ra nên bảo vệ phía sau lưng bạn thì đôi khi lại làm bạn bị thương. Là Cơ Đốc Nhân, thường thì chúng ta bị gây thương tích ở phía sau lưng chúng ta bởi những bạn hữu Cơ Đốc. Đây là điều không nên xảy ra. Chúng ta hãy quyết định đứng chung với nhau, bảo vệ phía sau của nhau và đừng gây thương tích cho nhau.

**PHẦN 3:
VŨ KHÍ TẤN CÔNG**

14 - THAM GIA TẤN CÔNG

Chúng ta đã nghiên cứu toàn bộ sáu khí giới trong bộ khí giới phòng vệ được Phao-lô dạy trong Ê-phê-sô 6:14-17: dây thắt lưng chân lý, áo giáp công chính, giày sắt sừng của Phúc Âm, thuẫn đức tin, mũ cứu rỗi và gươm Thánh Linh. Tôi đã nói rõ rằng, ngoại trừ thanh gươm, thì bản chất của tất cả những khí giới còn lại là để bảo vệ hay để tự vệ. Ngay cả thanh gươm cũng không thể vươn ra xa hơn tâm tay của người cầm gươm. Hay nói cách khác, không có điều gì trong danh sách những khí giới phòng vệ này có thể xử lý đồn lũy của Sa-tan theo cách mà Phao-lô miêu tả về chúng ở trong II Cô-rinh-tô 10:4-5, khi mà ông nói nghĩa vụ của chúng ta là phải giật sập đồn lũy hay thành lũy của Sa-tan.

Vì vậy mà bây giờ chúng ta sẽ chuyển từ phòng thủ sang tấn công. Chúng ta phải sử dụng vũ khí tấn công để có thể xông vào và giật sập đồn lũy của Sa-tan. Rất quan trọng để biết rằng nghĩa vụ của chúng ta là tấn công để quét sạch và tấn công vương quốc Sa-tan một cách chủ động.

Thực tế trên lịch sử và kinh nghiệm cho thấy rằng không có quân đội nào có thể thắng trận chiến nếu họ chỉ phòng thủ.

***“Miễn là
Satan còn
giữ được
Hội Thánh***

Đầu thế kỷ này, có người hỏi một tướng quân người Pháp rất nổi tiếng rằng: “Trong chiến tranh thì đội quân nào sẽ thắng?” Tướng quân trả lời: “Bên nào tiến quân lên

**trong sự
phòng thủ
thì vương
quốc của
nó sẽ không
bao giờ bị
lật đổ.”**

trước sẽ thắng.”

Có lẽ điều này đã được đơn giản hóa, nhưng ít ra nó là sự thật cho thấy rằng chúng ta sẽ không bao giờ thắng trận chiến bằng cách ẩn dật, rút lui hoặc thậm chí chỉ bằng cách giữ được đất của chúng ta. Miễn là Sa-tan còn giữ được Hội Thánh trong sự phòng thủ thì vương quốc của nó sẽ không bao giờ bị lật đổ. Vì thế, chắc chắn chúng ta có nghĩa vụ chuyển từ thế phòng thủ và tự vệ sang thế tấn công.

Khi Chúa Giê-xu bày tỏ kế hoạch của Ngài cho Hội Thánh, Ngài hình dung ra Hội Thánh nắm thế tiến công và tấn công vào đồn lũy của Sa-tan. Lần đầu tiên từ “Hội Thánh” được sử dụng trong Tân Ước ở trong Ma-thi-ơ 16:18. Chúa Giê-xu đang nói với Phi-e-rơ và Ngài nói như thế này:

“Con là Phi-e-rơ, nghĩa là đá. Ta sẽ xây dựng Hội thánh Ta trên vầng đá này, quyền lực của Địa ngục không thắng nổi Hội thánh đó.”
(TLB)

Một bản dịch khác dịch là “tất cả các cửa địa ngục sẽ không đủ mạnh để thắng nổi Hội Thánh”. Từ địa ngục trong tiếng Hy Lạp là âm phủ. Từ gốc của âm phủ có nghĩa là “vô hình, không nhìn thấy được.” Vì vậy, âm phủ hay địa ngục là thế giới vô hình của vương quốc Sa-tan.

Chúa Giê-xu mô tả Hội Thánh của Ngài dưới ánh sáng của hai hoạt động chủ yếu: xây dựng và chiến

trận. Những điều này phải đồng đi với nhau. Không thể có chiến trận tốt nếu chúng ta không xây dựng. Nói cách khác, chúng ta không thể xây dựng nếu chúng ta không đấu tranh. Vì vậy chúng ta phải luôn nghĩ về việc xây dựng Hội Thánh và chiến đấu với các lực lượng của Sa-tan.

Nhiều người đã diễn dịch sai những từ này. Không biết như thế nào mà người ta lại cho rằng Chúa Giê-xu đang mô tả Hội Thánh trong sự phòng thủ, Hội Thánh đang bị vây hãm trước các lực lượng của Sa-tan. Họ nói lời hứa của Ngài có nghĩa là Sa-tan sẽ không thể chiếm được công thành của Hội Thánh trước khi Chúa Giê-xu đến và cất Hội Thánh lên. Đó thật sự là một khái niệm phòng thủ của Hội Thánh trong thế gian nhưng nó hoàn toàn sai trật.

Chúa Giê-xu mô tả Hội Thánh trong sự tiến công, tấn công vào những cánh cổng của Sa-tan. Chúa Giê-xu hứa rằng những cổng của Sa-tan không chống lại được Hội Thánh và Sa-tan sẽ không có khả năng ngăn được Hội Thánh. Không phải Hội Thánh cố gắng để ngăn Sa-tan vào nhưng chính là Sa-tan thất bại trong việc ngăn Hội Thánh. Chúa Giê-xu hứa với chúng ta rằng nếu chúng ta tuân lệnh Ngài như Tổng Tư Lệnh của chúng ta thì chúng ta sẽ có thể đuổi Sa-tan đi, đánh chiếm thành của Sa-tan, phá hủy các cổng của nó, giải phóng những người bị nó cầm tù và thu về chiến lợi phẩm. Đó là nhiệm vụ của Hội Thánh và đó là sự tấn công chứ không phải phòng thủ.

Từ “cổng” có một ý nghĩa rất lớn trong Kinh Thánh. Trước hết, cổng là nơi của hội đồng và cai trị. Ví dụ như trong Châm Ngôn 31:12 nói về người

chồng của một người vợ lý tưởng và chung thủy:

***Nơi công thành, chồng nàng được nổi tiếng,
khi ngồi chung với các trưởng lão trong xứ.***

Hãy chú ý công thành là nơi của hội đồng cầm quyền của các trưởng lão ngồi và cai trị thành phố. Vì thế khi Kinh Thánh nói đến các cổng của Sa-tan sẽ không thắng được Hội Thánh, điều đó có nghĩa là hội đồng của Sa-tan sẽ không thắng được Hội Thánh nhưng nó sẽ bị thất bại và tiêu tan.

Khi tấn công vào một thành thì nơi hiển nhiên để tấn công là nhắm vào các cổng, bởi vì nó yếu hơn những bức tường. Ê-sai 28:6 nói:

***Là sức mạnh cho những người đẩy lui trận
chiến tại cửa thành. (BDM)***

Hình ảnh này là Hội Thánh đang đẩy lùi các cổng thành của Sa-tan và các cổng của Sa-tan không có khả năng ngăn cản Hội Thánh. Vì vậy chúng ta hãy dừng ngay suy nghĩ về sự phòng thủ và hãy bắt đầu nghĩ về việc tấn công.

***“Đức Chúa
Trời sẽ bày
tỏ một cách
công khai sự
đắc thắng mà
Đấng Christ
đã giành
được cho
chúng ta.”***

Kinh nghiệm của tôi cho biết rằng hầu hết Cơ Đốc Nhân có thái độ này: “Tôi tự hỏi không biết ma quỷ sẽ đánh vào nơi nào trong lần kế tiếp?” Tôi khuyên bạn nên nghĩ về chiều hướng ngược lại. Ma quỷ nên tự hỏi rằng Hội Thánh sẽ đánh nó ở đâu trong lần kế tiếp!

Để tiếp tục với chủ đề về việc Hội Thánh tham gia tấn công,

tôi muốn giải thích trên nền tảng Kinh Thánh về những gì chúng ta đang làm. Một câu chủ yếu ở trong Cô-lô-se 2:15 mô tả những gì mà Đức Chúa Trời đã thực hiện qua sự chết của Đấng Christ trên thập tự giá vì chúng ta.

Ngài đã phế bỏ các quyền thống trị, các thế lực...

Bây giờ thì các quyền thống trị và các thế lực là các lực lượng của Sa-tan đã được chuyển đến Ê-phê-sô 6:12. Qua thập tự giá, Đức Chúa Trời đã vô hiệu hóa (tước vũ khí) các quyền thống trị và các thế lực đó rồi. Bạn có bao giờ từng nghĩ rằng Sa-tan đã bị bỏ lại tay không mà không có khí giới gì không? Nó đã bị tước vũ khí, qua thập tự giá, nó bị phế bỏ quyền thống trị và các thế lực của nó. Lời Chúa nói tiếp:

... Ngài đã phô bày chúng ra trước công chúng, chiến thắng chúng bằng thập tự giá.

(Cô-lô-se 2:15 DNB)

Vì vậy, qua thập tự giá, Đức Chúa Trời đã phế bỏ vương quốc Sa-tan, Ngài đã bêu đại diện của vương quốc Sa-tan ra trước công chúng và Ngài đã chiến thắng chúng trên thập tự giá.

Niềm vui thắng lợi ở đây không phải là ăn mừng một thắng lợi nhưng nó là một sự ăn mừng của một trận chiến đã được đắc thắng rồi. Nó đã được bày tỏ một cách công khai rằng trận chiến đã hoàn toàn được đắc thắng.

Trên thập tự giá, Chúa Giê-xu đã không thắng trận cho chính bản thân Ngài. Ngài luôn luôn có sự đắc thắng. Nhưng là người đại diện cho chúng ta, Ngài đã

thắng trận cho chúng ta. Vì thế sự thắng trận của Ngài trở thành sự chiến thắng của chúng ta. II Cô-rinh-tô 2:14 công bố rằng:

Nhưng tạ ơn Đức Chúa Trời, là Đấng luôn dẫn đầu chúng tôi trong cuộc diễu hành chiến thắng trong Đấng Christ; và qua chúng tôi, Ngài làm cho hương thơm về sự hiểu biết Ngài lan tỏa khắp nơi.

“Luôn luôn” và ở “khắp nơi”, chúng ta là đại diện cho sự đắc thắng của Đấng Christ. Đức Chúa Trời sẽ bày tỏ một cách công khai sự đắc thắng mà Đấng Christ đã giành được cho chúng ta. Đó là sự đắc thắng trên các quyền thống trị, trên các thế lực, trên các chủ quyền và trên mọi quyền lực của Sa-tan. Sự chiến thắng này sẽ thể hiện qua chúng ta.

Sứ mạng cuối cùng mà Chúa Giê-xu ủy thác cho các môn đồ của Ngài trong Ma-thi-ơ 28:18-19.

Đức Chúa Giê-xu đến và phán với họ rằng: “Tất cả thẩm quyền trên trời dưới đất đã giao cho Ta. [Nếu Chúa Giê-xu có mọi thẩm quyền thì không ai có được, ngoại trừ Ngài chuyển giao quyền đó cho họ.]

Vậy, hãy đi khiến muôn dân trở nên môn đồ Ta, hãy nhân danh Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh Linh làm báp-têm cho họ

Chúa Giê-xu nói “tất cả thẩm quyền đã được giao cho Ta. Vì vậy, các con hãy ra đi...” Chữ “vì vậy” có nghĩa là gì? Tôi hiểu nó có nghĩa rằng “Các con hãy đi và thay mặt Ta mà thực thi những thẩm quyền mà Ta đã được trao.” Nhiệm vụ của chúng ta là thi hành

sự đắc thắng đó, là bày tỏ ra sự thắng lợi mà Chúa Giê-xu đã giao cho chúng ta để chúng ta thay mặt Ngài mà thực hiện. Thấm quyền chỉ có hiệu quả khi nó được thi hành. Nếu chúng ta không thực thi thấm quyền mà Chúa đã ban cho chúng ta, thì nó vẫn bị vô hiệu hóa.

Thế gian chỉ có thể thấy sự đắc thắng của Cơ Đốc Nhân khi chúng ta phô bày nó ra. Đấng Christ đã giành được sự chiến thắng nhưng nhiệm vụ của chúng ta là bày tỏ sự chiến thắng trên Sa-tan và vương quốc của nó mà Chúa Giê-xu đã chiến thắng nó rồi, và chúng ta chỉ có thể làm được điều này khi chúng ta chuyển đổi từ sự phòng thủ qua sự tấn công.

15 - VŨ KHÍ CỦA SỰ CẦU NGUYỆN

Để chúng ta tấn công và giệt sập đồn lũy của Sa-tan, Đức Chúa Trời đã cung cấp cho chúng ta những vũ khí thuộc linh thích hợp. II Cô-rinh-tô 10:4 nói rằng:

Vũ khí chúng tôi dùng để chiến đấu không phải là những vũ khí xác thịt [vũ khí này không phải bằng xác thịt, thuộc thể hay vật chất; chúng không phải là bom, đạn, xe tăng hay chiến đấu cơ], ***mà là quyền năng của Đức Chúa Trời để phá đổ các thành lũy.***

Tất nhiên, điều này chỉ về thành lũy của Sa-tan. Nói cách khác, Đức Chúa Trời đã cung cấp cho chúng ta những vũ khí thuộc linh. Dựa trên kinh nghiệm cá nhân và trên những gì tôi nghiên cứu, tôi tin rằng Kinh Thánh tiết lộ cho chúng ta biết bốn vũ khí thuộc linh chính để tấn công. Đó là: sự cầu nguyện, ngợi khen, rao giảng Lời Chúa và lời làm chứng. Trước tiên, chúng ta sẽ xem xét vũ khí của sự cầu nguyện.

Tôi phải hội đủ điều kiện để nói rằng sự cầu nguyện còn hơn cả một vũ khí. Có rất nhiều khía cạnh khác nhau để cầu nguyện, một trong những điều đó là lời cầu nguyện chiến trận. Tôi tin đó là vũ khí mạnh nhất trong tất cả mọi vũ khí mà Đức Chúa Trời đã giao phó cho chúng ta.

Trong Ê-phê-sô 6:18, sau khi Phao-lô liệt kê sáu thành phần của khí giới phòng vệ, ông nói rằng:

Hãy thường xuyên dùng mọi lời khẩn nguyện, nài xin, mà cầu nguyện trong Thánh Linh.

Ngay tại cột mốc này ông đã chuyển từ phòng thủ sang tấn công. Không thể là sự tình cờ mà sự cầu nguyện được liệt kê ngay lập tức sau danh sách của những vũ khí phòng vệ. Ông đề cập đến loại vũ khí mạnh nhất trong mọi vũ khí tấn công, đó là sự cầu nguyện.

Hãy nghĩ rằng sự cầu nguyện giống như là tên lửa đạn đạo. Đó là tên lửa được điều khiển bởi một hệ thống dẫn đường tiên tiến, nó được phóng ra từ một lục địa đến một mục tiêu trong một lục địa hoàn toàn khác để tiêu diệt mục tiêu. Không có sự hạn chế về không gian hay về khoảng cách trong sự cầu nguyện. Sự cầu nguyện giống như một tên lửa đạn đạo xuyên lục địa. Bằng lời cầu nguyện chúng ta sẽ tiến công vào đồn lũy của Sa-tan bất cứ nơi nào, ngay cả trên các tầng trời.

Một ví dụ có liên hệ đến sự cầu nguyện tiến công ở trong Công Vụ 12:1-6. Hội Thánh đang bị chính quyền Hê-rốt bắt bớ. Gia-cơ là một trong những người lãnh đạo đã bị xử tử bởi vua Hê-rốt. Bây giờ thì Phi-e-rơ cũng đang bị bắt nhốt và sắp bị hành quyết. Đây là tình hình lúc đó:

Đang lúc ấy, vua Hê-rốt ra tay bức hại một số người trong Hội Thánh. Vua dùng gươm giết Gia-cơ là anh của Giăng; Khi thấy điều đó vừa lòng người Do Thái, vua cũng sai bắt Phi-e-rơ nữa. Bây giờ là những ngày lễ Bánh Không Men.

Vua bắt Phi-e-rơ bỏ vào ngục, giao cho bốn toán lính thay phiên canh giữ, và định sau lễ Vượt Qua sẽ đem ra xử trước dân chúng.

[Vua không xử trong thời gian cử hành lễ Vượt Qua vì như vậy sẽ được xem là mạo phạm đến một kỳ thánh trong lịch Do Thái] **Vậy, Phi-e-rơ bị giam trong ngục, còn Hội Thánh cứ khẩn thiết cầu nguyện với Đức Chúa Trời cho ông.**

Nhưng, ngay trong đêm trước khi Hê-rốt đưa Phi-e-rơ ra xử, Phi-e-rơ đang ngủ giữa hai tên lính, bị xích bằng hai xiềng và có lính canh giữ trước cửa ngục.

Phi-e-rơ đang bị giam trong ngục với mức độ cần mật tối đa. Vua Hê-rốt quyết tâm rằng không ai có thể cứu thoát được Phi-e-rơ nên ông cho bốn lính gác canh chừng Phi-e-rơ cả ngày lẫn đêm, bốn tiếng đồng hồ thay ca một lần. Điều này cho biết rằng một người lính bị xích chung với tay hoặc với chân của Phi-e-rơ. Theo lẽ tự nhiên, bất cứ hình thức giải thoát nào cũng đều không khả thi. Tuy nhiên, Hội Thánh cầu thay cho ông một cách khẩn thiết.

Một sự khủng hoảng sẽ điều chỉnh thứ tự ưu tiên của chúng ta. Tôi không biết Hội Thánh đã cầu nguyện khẩn thiết như thế nào, nhưng Gia-cơ đã bị bắt mất khỏi họ một cách tình cờ. Bây giờ thì họ nhìn thấy Phi-e-rơ, người lãnh đạo của họ cũng bị bắt. Điều đó làm động lực để họ cầu nguyện khẩn thiết nhất. Họ không chỉ cầu nguyện ban ngày nhưng bản ghi chép cho thấy rằng họ cũng cầu nguyện thâu đêm nữa. Thật là quan trọng để chúng ta chú ý rằng có những lúc chỉ cầu nguyện ban ngày thôi

**“Cầu nguyện
khẩn thiết đôi
khi cần để
khai phóng
sự can thiệp
của Đức
Chúa Trời.”**

thì cũng chưa đủ. Chúa Giê-xu nói trong Lu-ca 18 rằng Đức Chúa Trời sẽ trả thù cho những người đã được Ngài chọn lựa, là những người kêu cầu Ngài ngày đêm. Cầu nguyện khẩn thiết đôi khi cần để khai phóng sự can thiệp của Đức Chúa Trời.

Chúa Giê-xu đã ban cho Phi-e-rơ lời hứa trong Giăng 21:18-19.

Thật, Ta bảo thật con, khi còn trẻ, con tự mình thắt lưng lấy, muốn đi đâu thì đi; nhưng lúc già, con sẽ đưa tay ra, để người khác thắt lưng cho và dẫn con đi đến nơi mình không muốn.” Ngài nói điều này để chỉ về Phi-e-rơ sẽ chết cách nào để tôn vinh Đức Chúa Trời. Sau đó, Ngài bảo ông rằng: “Hãy theo Ta.”

Tôi thắc mắc liệu là Phi-e-rơ có suy gẫm đến lời hứa này khi ông ở trong ngục không. Chúa Giê-xu nói rằng “khi con già...” Vào lúc đó, Phi-e-rơ chưa phải là người già. Tôi cho rằng ông phải suy luận điều gì đó sẽ xảy ra để khiến lời của Chúa Giê-xu được đứng vững, và nó thật đã đứng vững, nhưng điều đó cần lời cầu nguyện của Hội Thánh để nó trở nên hiệu nghiệm.

Đức Chúa Trời đã trả lời sự cầu nguyện của Hội Thánh bằng cách sai một thiên sứ đến để giải cứu Phi-e-rơ. Công Vụ 12:8-11 viết rằng:

Thiên sứ bảo: “Hãy nịt lưng và mang dép vào.” Phi-e-rơ làm theo. Thiên sứ lại tiếp: “Hãy mặc áo ngoài và theo ta.” Phi-e-rơ bước ra theo mà không biết rằng điều thiên sứ làm đó là thật, cứ tưởng là mình thấy khái tượng. Khi qua khỏi vọng canh thứ nhất, rồi vọng

canh thứ hai, họ đến cổng sắt dẫn vào thành phố. Cổng đó tự động mở ra trước mặt hai người và họ vượt qua, ra ngoài đường phố; thiên sứ lập tức là Phi-e-rơ.

Phi-e-rơ tỉnh lại và nói: “Bây giờ tôi biết chắc rằng Chúa đã sai thiên sứ Ngài giải cứu tôi thoát khỏi tay Hê-rốt và khỏi mọi điều dân Do Thái đang mong đợi.”

Đức Chúa Trời đã trả lời sự cầu nguyện của Hội Thánh bằng sự can thiệp siêu nhiên qua một thiên sứ. Tuy nhiên, sự giải cứu chỉ là phần đầu kết quả trong sự cầu nguyện của họ. Chúng ta cũng phải thấy phần hai là phần phán xét mà thiên sứ đã thi hành trên kẻ bắt bớ là vua Hê-rốt. Trong Công Vụ 12:19-23 chúng ta thấy rằng:

Hê-rốt sai truy lùng nhưng không tìm được Phi-e-rơ; vua tra hỏi những người lính canh, rồi ra lệnh giết chúng. Sau đó, vua rời Giu-đê xuống Sê-sa-rê và lưu lại tại đó.

Bấy giờ, Hê-rốt rất tức giận dân Ty-rơ và Si-đôn; vì vậy, họ đồng lòng đến châu vua. Sau khi thuyết phục được viên cận thần của vua là Ba-la-tút, họ đến cầu hòa vì xứ họ lệ thuộc vào lương thực của xứ vua. Đến ngày đã định, Hê-rốt mặc triều phục ngồi trên ngai truyền phán cho họ. Dân chúng kêu lớn: “Đây là tiếng của một vị thần, không phải tiếng loài người đâu!” [Nói cách khác, dân chúng đang tâng bốc Hê-rốt bằng cách gọi hắn là chúa. Hãy chú ý xem hậu quả.]

Lập tức, một thiên sứ của Chúa đánh Hê-rốt vì vua không nhường vinh quang cho Đức Chúa Trời. Vua bị trùng đục mà chết.

Chúng ta hãy tra xét sự cầu nguyện vận hành như thế nào trong tình huống này như một vũ khí tấn công. Sự cầu nguyện xuyên thấu lên các tầng trời và khai phóng sự can thiệp của các thiên sứ. Chúng ta có thể so sánh điều này trong thời của Đa-ni-ên đoạn 10 khi Đa-ni-ên cầu nguyện và thiên sứ đến từ trời để mang theo câu trả lời cho ông.

Lời bình cuối cùng trong sách Công Vụ 12:24 là:

Lời của Chúa càng ngày càng lan rộng ra đến nhiều người.

(BPT)

Điều này mô tả sự lan rộng không thể chống lại được của Lời Đức Chúa Trời, đặc biệt là lời hứa mà Chúa Giê-xu đã ban cho Phi-e-rơ rằng ông sẽ già trước khi ông chết. Nhưng điều đó cần phải được cầu nguyện để Lời của Đức Chúa Trời được thực thi. Chúng ta phải hiểu điều này: Những lời hứa của Đức Chúa Trời không phải để thay thế sự cầu nguyện của chúng ta, mà lời hứa đó sẽ cho chúng ta động lực để cầu nguyện, và lời cầu nguyện của chúng ta sẽ làm cho lời hứa của Đức Chúa Trời hiệu lực trong tâm linh của chúng ta. Sự cầu nguyện của chúng ta khai phóng sự can thiệp của các thiên sứ thay mặt cho chúng ta.

Kinh Thánh nói rằng các thiên sứ là những hữu thể thần linh phục vụ, được sai đến vì ích lợi của chúng ta, nhưng nguyên tắc ở đây là họ sẽ không đến cho

đến khi chúng ta cầu nguyện. Bởi lời cầu nguyện, chúng ta khai phóng sự can thiệp của thiên sứ mà đó là sự trả lời của Đức Chúa Trời. Hãy ghi nhớ rằng cầu nguyện hủy phá vương quốc của Sa-tan trên các tầng trời và khai phóng sự can thiệp thiên thượng của các thiên sứ.

16 - VŨ KHÍ CỦA SỰ NGỢI KHEN

Vũ khí tấn công hữu hiệu theo sau lời cầu nguyện hợp logic là sự ngợi khen. Theo một ý nghĩa khác, bạn có thể xem ngợi khen là một kiểu cầu nguyện. Trong Kinh Thánh, ngợi khen thường được liên hệ đến sự kính sợ Chúa. Sự ngợi khen kêu cầu sự can thiệp siêu nhiên của Đức Chúa Trời và ngợi khen cũng là sự đáp ứng tương xứng với sự can thiệp đó. Trong Xuất Ai Cập 15:10-11 viết về bài hát mà Môi-se và dân Y-sơ-ra-ên hát sau khi họ được giải phóng khỏi Ai Cập và sau khi quân đội của Pha-ra-ôn bị tiêu diệt dưới Biển Đỏ.

Ngài đã thở hơi ra, biển vùi lấp chúng lại; chúng chìm xuống như cục chì trong dòng nước cuộn cuộn. Lạy Đức Giê-hô-va! Trong số các thần, có ai giống như Ngài? Ai so được với Ngài, rạng ngợi trong thánh khiết, đáng kính sợ (trong sự ngợi khen) và tôn vinh, làm những việc nhiệm mầu?

Hãy chú ý cụm từ “đáng kính sợ trong sự ngợi khen.” Sự ngợi khen tiết lộ và kêu cầu sự đáng kính sợ của Đức Chúa Trời, đặc biệt là đến để chống lại kẻ thù của dân sự Đức Chúa Trời.

Thi Thiên 22:23 công bố:

Hỡi những người kính sợ Đức Giê-hô-va, hãy ca ngợi Ngài! Hỡi tất cả con cháu Gia-cốp, hãy tôn kính Ngài! Hỡi tất cả dòng dõi Y-sơ-ra-ên, hãy kính sợ Ngài.

Ngợi khen là sự đáp ứng thích hợp của dân sự Đức Chúa Trời đối với sự kính sợ Ngài, đối với những hành động đáng sợ của Ngài trong cuộc chiến và đối với sự trả thù của Ngài thay cho họ.

Thi Thiên 8:2 nói rằng:

Để đối lại các kẻ thù của Chúa, Ngài dùng miệng trẻ thơ và trẻ con đang bú mà lập nên sức mạnh Ngài, khiến bọn cừu địch và kẻ báo thù phải nín lặng.

Chúng ta thấy ở đây Đức Chúa Trời đã ban sức mạnh cho dân sự Ngài chống lại kẻ thù. Hai từ được dùng ở đây là dành cho kẻ thù. Đầu tiên là từ “các kẻ thù” trong thể số nhiều. Tôi tin rằng điều này nói chung về vương quốc Sa-tan. Chúng là những chủ quyền và quyền lực, có những quyền thống trị và các thể lực đã được nói đến trong Ê-phê-sô 6:12. Thứ hai là từ “kẻ báo thù” trong thể số ít. Tôi tin rằng điều này nói đến chính bản thân Sa-tan.

Đức Chúa Trời đã cung cấp sức mạnh cho dân sự Ngài để xử lý toàn bộ vương quốc này. Bản chất của sức mạnh mà Đức Chúa Trời đã cung cấp cho họ được bày tỏ một cách đầy đủ trong Ma-thi-ơ 21:15-16, Chúa Giê-xu ở trong đền thờ thực thi phép lạ và những đứa trẻ đang chạy vòng quanh và la to “Hô-sa-na!” Những lãnh đạo tôn giáo yêu cầu Chúa Giê-xu bắt mấy đứa trẻ im lặng.

Nhưng khi các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo thấy những việc lạ lùng Ngài làm, và nghe trẻ em reo lên trong đền thờ: “Hô-sa-na Con của Đa-vít” thì họ rất tức giận và nói với

Ngài rằng: “Thầy có nghe những đứa trẻ này nói gì không?” Đức Chúa Giê-xu đáp: “Có, vậy các ngươi chưa hề đọc lời này: ‘Chúa đã được ca ngợi bởi miệng trẻ thơ và trẻ con đang bú’ hay sao?”

**” Sự ngợi
khen tiết lộ
và kêu cầu
sự đáng
kính sợ của
Đức Chúa
Trời...”**

Chúa Giê-xu đã trả lời họ bằng cách trích dẫn Thi Thiên 8:2 nhưng Ngài đã đổi câu trích dẫn này một chút. Ngài đã ban cho chúng ta lời nhận xét riêng của Ngài. Tác giả Thi Thiên nói rằng “Ngài dùng miệng trẻ thơ và trẻ con đang bú mà lập nên sức mạnh Ngài.” Chúa Giê-xu nói rằng “Chúa đã được ca ngợi.” Vì vậy điều này bày tỏ rằng sức mạnh của dân sự Đức Chúa Trời là sự ngợi khen. Sự ngợi khen là nguồn sức mạnh của chúng ta.

Hãy chú ý những điều hiển nhiên khác trong sự mặc khải này. Trước tiên, trong từng trường hợp đều nói rằng “Bởi miệng.” Miệng là phương tiện để khai phóng vũ khí thuộc linh của chúng ta chống lại vương quốc Sa-tan. Thứ nhì, đó là “trẻ thơ và trẻ con.” Điều này nói về những người không có sức mạnh tự nhiên của riêng mình, những người phải lệ thuộc vào sức mạnh của Đức Chúa Trời.

Lúc ấy Đức Chúa Giê-xu nói rằng: “Thưa Cha, Chúa của trời và đất, Con ca ngợi Cha, vì Cha đã giấu những điều này với kẻ khôn ngoan, người sáng dạ, mà bày tỏ cho trẻ thơ.

(Ma-thi-ơ 11:25)

Ngài đang nói về các môn đồ của Ngài. “Trẻ thơ” không nhất thiết phải là những người mới sinh ra theo phương diện tự nhiên, nhưng họ là những người không có sức mạnh tự nhiên của riêng mình và họ phải lệ thuộc hoàn toàn vào sức mạnh của Đức Chúa Trời.

Mục đích của việc sử dụng lời ngợi khen như một vũ khí là để làm nín lặng Sa-tan. Điều này liên kết với Khải Huyền 12:10. Đây là khái tượng chưa được ứng nghiệm nhưng điều đó nói cho chúng ta biết rất nhiều về hoạt động của Sa-tan tại thời điểm này.

Tôi nghe trên trời có tiếng lớn nói rằng: “Bây giờ sự cứu rỗi, quyền năng, Vương quốc của Đức Chúa Trời chúng ta, và thẩm quyền Đấng Christ của Ngài đã đến, vì kẻ tố cáo anh em chúng ta, ngày đêm tố cáo họ trước mặt Đức Chúa Trời, đã bị ném xuống rồi.

Điều này cho chúng ta thấy rằng hoạt động chủ yếu của Sa-tan và vũ khí mà nó dùng để chống nghịch lại chúng ta là sự kiện cáo. Nó đang liên tục kiện cáo chúng ta trước Đức Chúa Trời, cả ngày lẫn đêm. Chợt nảy ra trong tôi rằng nếu Sa-tan bận rộn cả ngày lẫn đêm thì chúng ta không thể bận rộn chỉ vào ban ngày. Chúng ta phải chạm mặt nó cả ngày lẫn đêm.

Sa-tan kiện cáo chúng ta để làm cho chúng ta thấy mặc cảm tội lỗi. Đây là vũ khí chính của nó để chống lại chúng ta.

Có lẽ bạn nói rằng “À, tại sao Đức Chúa Trời lại không làm cho Sa-tan nín lặng?” Đơn giản là vì Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta cách thức để làm nín

lặng Sa-tan rồi và Ngài sẽ không làm điều đó thay cho chúng ta. Cách thức để làm điều đó là sự ngợi khen từ “miệng trẻ thơ và trẻ con đang bú.” Đó là sự ngợi khen bay lên các tầng trời, chạm đến ngai của Đức Chúa Trời và làm câm nín sự kiêu căng của Sa-tan đang chống nghịch lại chúng ta.

Khải Huyền 16:13-14 là lời tiên tri. Tôi sẽ không cố gắng giải thích điều này sẽ ứng nghiệm trong lịch sử như thế nào, nhưng tôi sẽ chỉ ra một nguyên tắc quan trọng. Giảng nói rằng:

Tôi thấy từ miệng con rồng, miệng con thú và miệng kẻ tiên tri giả có ba tà linh giống như ếch nhái đi ra. Chúng là linh của ma quỷ, thực hiện các dấu lạ, và đi đến với các vua của cả thế gian để tụ họp họ lại cho chiến trận vào ngày trọng đại của Đức Chúa Trời Toàn Năng.

Điều tôi muốn chỉ ra ở đây là các tà linh của Sa-tan cũng vận hành qua cái miệng. Sự ngợi khen ra từ miệng của dân sự Đức Chúa Trời sẽ làm câm nín Sa-tan. Các lực lượng Sa-tan được phóng thích ra từ miệng của những kẻ đứng về phía Sa-tan. Các tà linh ra khỏi miệng con rồng, con thú và tiên tri giả. Theo một nghĩa nào đó thì điều này ngụ ý rằng bên nào biết sử dụng miệng hiệu quả hơn thì sẽ thắng cuộc chiến. Nếu chúng ta không học cách sử dụng môi miệng chúng ta thì chúng ta không thể nào thắng cuộc chiến.

Các tà linh được so sánh như ếch nhái. Thật thú vị khi để ý rằng ếch nhái chỉ làm ồn vào ban đêm và tiếng ồn của chúng nó không ngừng nghỉ, kêu ộp ộp lặp đi lặp lại suốt đêm tối. Tôi tin rằng đó là một bức

tranh sống động về một điều mà chúng ta quen thuộc trong nền văn minh đương đại – đó là sự tuyên truyền. Sự tuyên truyền là công cụ của Sa-tan để quảng bá cho những hệ tư tưởng giả hình, cho những mục đích chính trị giả dối, hay cho những kẻ cai trị gian ác và dối trá. Một trong những cách thích hợp để xử lý các lực lượng này là sự ngợi khen ra từ miệng của dân sự Đức Chúa Trời.

Một ví dụ khác về quyền năng của sự ngợi khen ở trong Thi Thiên 149:6-9.

Hãy đặt lời ca ngợi Đức Chúa Trời trong miệng họ, thanh gươm hai lưỡi ở trong tay họ Để báo thù các nước, trừng phạt các dân, Để trói các vua của chúng bằng xiềng và đóng gông bằng sắt các quý tộc của chúng. Để thi hành sự phán xét đã được ghi. Đó là vinh quang của các thánh đồ!

Ở đây nói về điều mà tất cả các thánh đồ của Đức Chúa Trời có thể làm qua sự ngợi khen. Tuy nhiên, sự ngợi khen đi kèm với thanh gươm hai lưỡi, đó là Lời của Đức Chúa Trời. Nói cách khác, Lời của Đức Chúa Trời và sự ngợi khen phải đi cùng với nhau. Kết hợp với Lời của Đức

***“Sự ngợi
khen ra từ
miệng của
dân sự Đức
Chúa Trời sẽ
làm câm nín
Sa-tan.”***

Chúa Trời thì sự ngợi khen trở thành một công cụ để thi hành sự phán xét trên các vua và các nước. Các vua và các quý tộc chỉ về các thần linh hắc ám của Sa-tan và các vua trong thế giới vô hình. Đối với chúng ta là những người tin Chúa, chúng ta có thẩm quyền

để xử lý chúng theo như những Lời đã được chép. Nói cách khác, chúng ta xử lý chúng theo sự phán xét được mặc khải của Đức Chúa Trời và đặc ân này được ban cho tất cả các thánh đồ của Đức Chúa Trời.

Trong I Cô-rinh-tô 6:2-3, Phao-lô nói với những Cơ Đốc Nhân rằng:

Anh em không biết các thánh đồ sẽ xét xử thế gian sao? Nếu thế gian bị anh em xét xử thì tại sao anh em lại không thể xét xử những việc nhỏ nhặt? Anh em không biết chúng ta sẽ xét xử các thiên sứ sao?

Chúng ta được ban cho thẩm quyền qua Lời của Đức Chúa Trời và qua vũ khí của sự ngợi khen, để thi hành sự phán xét của Đức Chúa Trời trên thiên sứ, những kẻ cai trị, các vua chúa, các dân tộc và các quốc gia. Điều này cho thấy uy quyền và quyền năng rất lớn của chúng ta.

17 - VŨ KHÍ CỦA SỰ THUYẾT GIẢNG

Vũ khí tấn công này liên quan càng hơn đến Lời của Đức Chúa Trời một cách trực tiếp và đặc biệt. Nó độc lập và dành riêng cho việc rao giảng Lời của Đức Chúa Trời. Không có cách nào để áp dụng việc rao giảng vào những cái khác, như là triết lý con người, những tư tưởng chính trị hay ngay cả thần học phức tạp.

Chúng ta bắt đầu với nhiệm vụ quan trọng mà Phao-lô nói với Ti-mô-thê trong II Timôthê 4:1-4.

Trước mặt Đức Chúa Trời và Đấng Christ Giê-xu, là Đấng sẽ phán xét người sống và kẻ chết, và vì sự hiện đến của Ngài và vương quốc Ngài, ta khuyến cáo con: Hãy truyền giảng lời Chúa, hãy kiên trì dù trong thuận cảnh hay nghịch cảnh, hãy thuyết phục, khiển trách, khích lệ với tất cả lòng nhẫn nhục và tinh thần dạy dỗ. Vì sẽ đến một thời điểm người ta không chịu nghe giáo lý chân chính, nhưng theo tư dục mà quy tụ nhiều giáo sư quanh mình để được nghe những lời êm tai; họ bịt tai không nghe chân lý mà hướng đến những chuyện hoang đường.

“Có một quyền năng rất lớn trong việc rao giảng Lời Chúa.”

Tôi muốn chỉ ra những điều quan trọng hiển nhiên. Trước tiên là tính trang trọng của nhiệm vụ. Điều này được ban cho trong sự hiện diện của Đức Chúa Trời và Chúa Giê-xu

Christ, trong sự soi sáng thực tế rằng Đấng Christ sẽ phán xét người sống và kẻ chết và trong sự hiện đến của Ngài trong vương quốc Ngài. Đó là một trong những nhiệm vụ trang trọng nhất được ban cho tôi tớ của Đức Chúa Trời.

Thứ hai, nhiệm vụ đó chính là rao giảng Lời Chúa. Điều này nói đến trách nhiệm giải trình của người giảng về những gì mà người đó giảng. Tham chiếu đến thực tế là Chúa Giê-xu sẽ phán xét người sống và kẻ chết đòi hỏi người giảng sẽ phải trả lời với Chúa về những sứ điệp mà người đó giảng.

Đây là một lời cảnh báo để chúng ta không đáp ứng lại sự mong muốn của những kẻ nổi loạn tự mãn là những người không muốn nghe lẽ thật và họ chỉ tìm kiếm những người nào rao giảng điều mà họ muốn nghe. Đó là lời cảnh báo cho tất cả những ai không muốn nghe lẽ thật. Tuy vậy, mặc dù có những sự chống đối và chỉ trích, nhiệm vụ của chúng ta là phải giảng Lời của Đức Chúa Trời.

Kinh Thánh nói rất nhiều về hiệu quả của Lời của Đức Chúa Trời. Trong Ê-sai 55:11, Đức Chúa Trời nói rằng:

Thì lời của Ta cũng vậy, đã ra khỏi miệng Ta sẽ không trở về luống công, nhưng sẽ thực hiện ý Ta muốn, và hoàn thành việc Ta giao.

Một lần nữa, trong Giê-rê-mi 23:29, Đức Chúa Trời nói rằng:

“Lời Ta chẳng phải như lửa, như búa đập vỡ đá sao?” Đức Giê-hô-va phán vậy.

Sau đó, trong Hê-bơ-rơ 4:12:

Vì lời của Đức Chúa Trời là lời sống động và linh nghiệm, sắc hơn gươm hai lưỡi, xuyên thấu đến nỗi phân chia hồn với linh, khớp với tủy, phán đoán các tư tưởng và ý định trong lòng.

Có một quyền năng rất lớn trong việc rao giảng Lời Chúa. Kết quả đã được bảo đảm. Nó sẽ không trở về luống công. Nó sẽ hoàn thành niềm vui của Đức Chúa Trời. Nó là búa đập vỡ thành từng mảnh mọi tảng đá nào chống đối mục đích của Đức Chúa Trời. Nó giống như gươm hai lưỡi sẽ xuyên thấu vào nơi sâu kín nhất bên trong cá nhân từng người và phơi bày hết những sự kín giấu trong lòng cũng như trong tư tưởng con người.

Công Vụ 19:8-10 là một ví dụ cho quyền năng của việc rao giảng Lời Chúa trong chức vụ của Phao-lô tại Ê-phê-sô:

Phao-lô vào nhà hội, giảng dạy một cách dạn dĩ, biện luận và thuyết phục người nghe về vương quốc Đức Chúa Trời suốt ba tháng. Nhưng có mấy người ngoan cố, không chịu tin, lại còn gièm chê đạo Chúa trước mặt dân chúng nên ông rút lui khỏi họ, đem các môn đồ riêng ra, và hằng ngày thảo luận trong trường học của Ti-ra-nu. Việc này tiếp tục trong hai năm, đến nỗi mọi người ở A-si-a, cả người Do Thái lẫn người Hi Lạp, đều được nghe đạo Chúa.

Có ba tính từ mô tả việc rao giảng của Phao-lô: mãnh liệt, liên tục và lan rộng. Hằng ngày, trong hai năm, ông dạy Lời của Đức Chúa Trời. Điều này được nói rộng ra đến nỗi sự rao giảng của ông đã tiếp cận hết cả một tỉnh rộng lớn của Châu Á. Chúng ta thường không nhận ra rằng Phao-lô dành hết hai năm tại thành Ê-phê-sô để mỗi ngày rao giảng Lời của Đức Chúa Trời.

Kết quả giống như là ném viên đá xuống cái ao nước và sau đó nhìn những gợn sóng nổi lên từ nơi mà viên đá chìm xuống, nó càng lan dần ra, càng lan rộng hơn ra mọi hướng cho đến khi chúng chạm đến bờ ao. Kết quả đầu tiên là sự chứng nhận siêu nhiên. Kinh Thánh nói rằng Đức Chúa Trời sẽ xác chứng Lời của Ngài. Ngài không xác nhận lý thuyết hay triết lý của con người, thậm chí ngay cả những nhãn mác hệ phái. Tuy nhiên, Ngài sẽ xác nhận Lời của Ngài. Vì vậy Ngài đã làm điều đó với Phao-lô. Công Vụ 19:11-12 cho biết:

Đức Chúa Trời dùng tay Phao-lô làm các phép lạ phi thường.

Tôi yêu thích từ “phi thường”. Bạn có biết điều này ngụ ý gì không? Có những phép lạ bình thường nhưng những gì xảy ra ở tại Ê-phê-sô là phi thường.

Tôi tự hỏi chính mình câu hỏi này “Có bao nhiêu hội thánh của chúng ta ngày hôm nay kinh nghiệm được những phép lạ bình thường, huống chi nói đến những phép lạ phi thường?”. Những phép lạ phi thường này được mô tả như sau:

Người ta lấy khăn và áo choàng ông đã dùng

***đặt trên các bệnh nhân thì bệnh tật biến mất
và tà linh bị trục xuất khỏi họ.***

Tôi có thể làm chứng từ kinh nghiệm cá nhân rằng tôi đã từng thấy điều này xảy ra trong thời của tôi. Sự việc này không hề lỗi thời. Yếu tố chìa khóa là rao giảng Lời của Đức Chúa Trời.

Kết quả đầu tiên trong bài giảng của Phao-lô tại Ê-phê-sô là một sự chứng thực về phép lạ siêu nhiên xảy ra trong sứ điệp của ông. Kết quả thứ hai là tà linh bị trục xuất ra một cách công khai. Công Vụ 19:13-16:

Bấy giờ có mấy thầy phù thủy người Do Thái đi từ nơi này đến nơi khác, cũng thử lấy danh Chúa là Đức Chúa Giê-xu đuổi tà linh khỏi những kẻ bị ám. Họ nói: “Ta nhân danh Chúa là Đức Chúa Giê-xu, Đấng mà Phao-lô rao giảng, truyền lệnh chúng bay.” Những người làm việc này là bảy con trai của thầy tế lễ thượng phẩm Do Thái tên là Sê-va. Nhưng quý nói với họ: “Ta biết Đức Chúa Giê-xu và cũng biết rõ Phao-lô nữa, nhưng các ngươi là ai?” Người bị quỷ ám xông vào họ, áp đảo và đánh bại cả bọn đến nỗi họ phải bỏ nhà chạy trốn, mình trần truồng và đầy thương tích.

Một trong những điều quan trọng trong chức vụ là công khai phơi bày những thuộc hạ bí mật của Sa-tan ra ngoài. Ma quỷ hay tà linh là những đặc vụ của Sa-tan. Điều này thể hiện một giai đoạn tiến bộ lớn lao trong chức vụ rao giảng Lời Chúa khi những tà linh này bị phơi bày ra ngoài một cách công khai. Đó là những gì xảy ra ở đây. Tôi rất ấn tượng khi tà linh nói rằng “Ta nhận biết Chúa Giê-xu và ta cũng biết

Phao-lô nữa.” Đối với tôi, đó là một lời khen ngược lại khi đại diện của Sa-tan nói về người rao giảng, “Tôi biết người này, ông ta đã đạt được điều gì đó.”

Kết quả thứ ba trong sự rao giảng của Phao-lô đó là sự thống trị tà thuật trên toàn bộ thành phố đã bị bẻ gãy, như những gì được mô tả trong Công Vụ 19:17-19.

Tất cả những người ở Ê-phê-sô, cả người Do Thái lẫn người Hi Lạp biết việc đã xảy ra thì sợ hãi; danh Chúa là Đức Chúa Giê-xu càng được tôn kính. Nhiều người đã tin, đến xưng tội và tỏ thật các việc họ đã làm. Có một số người trước kia hành nghề phù thủy đem sách vở của họ đốt trước mặt mọi người. Người ta tính trị giá các sách đó lên đến năm mươi nghìn miếng bạc.

Bạn thấy đó, rất nhiều người là tín hữu nhưng họ đã từng dính líu đến ma thuật, tình huống đó giống như trong Hội Thánh ngày hôm nay. Người ta đặt một chân trong vương quốc Đức Chúa Trời và một chân bên trại của Sa-tan. Nhưng khi họ chứng kiến sự biểu lộ đầy sợ hãi trong quyền lực của Sa-tan trên thực tế thì họ quyết định dâng mình hoàn toàn lên cho Đức Chúa Trời và quay lưng họ lại với Sa-tan. Bằng chứng của những điều này đó là họ mang những sách vở hay những cuộn giấy mà trong đó có chứa những phù chú, ảo thuật và những tri thức ma thuật. Tất cả những sách vở này bị thiêu hủy cách công khai tại thành Ê-phê-sô.

Giá trị của các sách đó lên đến năm mươi nghìn miếng bạc. Một miếng bạc, vào thời điểm đó, đáng giá một ngày làm công của một người. Nếu bạn ước

tính một ngày làm công bên Mỹ là 30 đô la, thì năm mươi nghìn miếng bạc sẽ là 1,500.000 đô la. Đó là một số tiền lớn. Điều tương tự này cần phải được xảy ra trong hầu hết các thành phố chính ở bên Mỹ ngày hôm nay.

Chúng ta hãy nhìn vào sự giải thích của Kinh Thánh về tất cả những điều này trong Công Vụ 19:20.

Vậy, nhờ quyền năng của Chúa, đạo Chúa cứ tăng trưởng và ngày càng vững mạnh.

Một trong những điều quan trọng trong chức vụ là công khai phơi bày những thuộc hạ bí mật của Sa-tan ra ngoài.

Quyền năng đằng sau chính là Lời của Đức Chúa Trời. Chức vụ của Phao-lô trong việc rao giảng Lời Chúa hơn hai năm đã mang đến kết quả quyền năng và ấn tượng. Vương quốc Sa-tan trong khu vực đó bị rung chuyển cho đến khi những nền móng và đôn lữ của nó bị lật đổ.

Công Vụ 20:20 và theo sau là những tường trình của chính Phao-lô về chức vụ của ông tại Ê-phê-sô.

Anh em biết rằng tôi không ngần ngại rao giảng bất kỳ điều gì mang đến lợi ích cho anh em...

Vì thế, tôi công bố với anh em ngày hôm nay rằng tôi vô tội về huyết của mọi người.

Vì tôi chẳng lưỡng lự trong việc công bố cho anh em toàn bộ ý muốn của Đức Chúa Trời.

Phao-lô tổng kết rằng chức vụ của ông không hề giữ lại điều gì và cũng không hề thỏa hiệp. Đó là cách rao giảng Lời của Đức Chúa Trời để đạt được những hiệu quả tương tự. Chúng ta cần kiểu giảng dạy đó cho ngày hôm nay.

18 - VỮ KHÍ CỦA LỜI LÀM CHỨNG

Chúng ta cần bắt đầu bằng việc phân biệt giữa lời làm chứng với việc thuyết giảng. Thuyết giảng là trình bày chân lý trong Lời Chúa một cách trực tiếp, nhưng lời làm chứng liên quan đến “nhân chứng” hoặc “là người làm chứng”. Lời làm chứng được nói ra từ kinh nghiệm cá nhân về những việc xảy ra có liên quan đến Lời của Đức Chúa Trời và xác chứng lẽ thật trong Lời của Chúa. Ví dụ như khi chúng ta giảng một sứ điệp về sự chữa lành, chúng ta giảng về những nguyên tắc mà Đức Chúa Trời chữa lành và chúng ta đưa ra những lời hứa về sự chữa lành. Nhưng nếu chúng ta làm chứng về sự chữa lành, chúng ta nói về việc đã xảy ra khi chúng ta kinh nghiệm được Đức Chúa Trời đã chữa lành chúng ta. Vì vậy, cả hai lời chứng và lời giảng phải liên quan đến Lời của Đức Chúa Trời nhưng chúng dẫn đến Lời Chúa từ những phương diện khác nhau.

Lời làm chứng là chiến lược căn bản của Chúa Giê-xu trong việc tiếp cận toàn bộ thế giới bằng phúc âm. Ngài đã bày tỏ chiến lược này trong những lời cuối cùng của Ngài trên đất khi Ngài đứng tại núi Ô-li-ve cùng các môn đồ và gần phải lia họ, ở trong Công Vụ 1:8.

“Nhưng khi Đức Thánh Linh giảng trên các con thì các con sẽ nhận lấy quyền năng và làm chứng nhân cho Ta tại thành Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê, xứ Sa-ma-ri cho đến cùng trái đất.”

Đầu tiên, chúng ta chú ý thấy ở đây rằng muốn trở nên một chứng nhân hiệu quả cho Chúa Giê-xu thì chúng ta cần phải có quyền năng siêu nhiên. Lời làm chứng của chúng ta phải siêu nhiên. Nó cần được thúc đẩy và được hậu thuẫn bằng quyền năng siêu nhiên, đó là quyền năng của Đức Thánh Linh. Chúa Giê-xu không cho phép các môn đồ của Ngài đi ra ngoài và bắt đầu làm chứng cho đến khi họ được mặc lấy quyền năng trong ngày lễ Ngũ Tuần.

Thứ hai, Chúa Giê-xu không nói rằng “Các con sẽ làm chứng”, là điều mà nhiều người tôn giáo ngày nay thường nói. Ngài nói rằng “Các con sẽ làm chứng nhân...” Nói cách khác, làm chứng không chỉ là lời nói chúng ta nói ra hoặc những tờ chứng đạo đơn chúng ta phân phát, nhưng đó chính là toàn bộ đời sống của chúng ta phải trở thành nhân chứng về Chúa Giê-xu và bày tỏ ra lẽ thật của phúc âm.

Thứ ba, Chúa Giê-xu nhìn trước một vòng tuần hoàn luôn được mở rộng ra. Ngài nói rằng hãy bắt đầu từ nơi bạn đang ở tại Giê-ru-sa-lem. Hãy đi và nói cho mọi người biết. Hãy để họ tin nhận Chúa và để cho họ được đổ đầy Đức Thánh Linh. Sau đó hãy để họ ra đi và nói cho người khác biết. Lần lượt, hãy để họ tin nhận Chúa, được đầy dẫy

Đức Thánh Linh và họ lại ra đi và nói cho người khác biết về Chúa. Ngài nói rằng phải bắt đầu từ thành Giê-ru-sa-lem trước, sau đó di chuyển đến xứ Giu-đê,

***Lời làm
chứng là
chiến lược
căn bản của
Chúa Giê-xu
trong việc tiếp
cận toàn bộ
thế giới bằng
phúc âm.***

rồi đến xứ Sa-ma-ri và tiếp tục không ngừng cho đến tận cùng trái đất.

Đó là những lời cuối cùng Chúa Giê-xu phán trên đất. Tâm trí và tấm lòng của Ngài đặt ở những nơi tận cùng trái đất. Ngài sẽ không bao giờ thỏa lòng cho đến khi những nơi đó cũng được tiếp cận. Chiến lược căn bản của Ngài để tiếp cận được những nơi đó là tất cả những dân sự của Chúa phải trở thành những chứng nhân, làm chứng và chinh phục người khác. Lần lượt, những người đó sẽ trở thành chứng nhân và tiếp tục chinh phục người khác giống như những ngọn sóng được lan rộng ra từ những viên đá được ném xuống ao nước, họ sẽ tiếp cận được những vùng tận cùng trái đất.

Nhìn lại lịch sử, khi dân sự của Đức Chúa Trời áp dụng chiến lược này, nó đã hiệu quả. Trong vòng 300 năm, cả đế chế La Mã đã bị chinh phục. Tôi tin rằng có một lực lượng thuộc linh to lớn đã lật đổ đế chế La Mã ngoại giáo, đó chính là những lời làm chứng của hàng ngàn hàng ngàn tín hữu Cơ Đốc từ nhiều tầng lớp xã hội, từ nhiều chủng tộc và nhiều bối cảnh và niềm tin tôn giáo khác nhau. Tất cả những người đó đều nói rằng “Chúa Giê-xu đã thay đổi cuộc đời của tôi!” Sự ảnh hưởng của điều này cuối cùng cũng đập vỡ đế chế La Mã tàn bạo, mạnh mẽ và lạnh lùng.

Kinh Thánh chỉ ra rằng cũng chính vũ khí này cuối cùng sẽ ném vương quốc Sa-tan xuống từ trên các tầng trời. Điều này được nhìn thấy trong lời tiên tri của sách Khải Huyền 12:7-11. Những câu này mô tả một sự xung đột dữ dội giữa thiên sứ và con người sẽ xảy ra trong phạm vi từ trời và đất trong thời kỳ cuối.

Lúc ấy có một trận chiến xảy ra ở trên trời: Mi-ca-ên và các thiên sứ của mình giao chiến với con rồng; con rồng với các sứ giả của nó cũng đánh trả. Nhưng chúng không thắng được, và không còn tìm thấy chỗ của chúng ở trên trời nữa. Con rồng lớn bị ném xuống, tức là con rắn xưa, được gọi là ma quỷ hay Sa-tan, kẻ lừa dối cả nhân loại. Nó đã bị ném xuống đất; các sứ giả của nó cũng bị ném xuống với nó.

Tôi nghe trên trời có tiếng lớn nói rằng:

“Bây giờ sự cứu rỗi, quyền năng,

Vương quốc của Đức Chúa Trời chúng ta,

Và thẩm quyền Đấng Christ của Ngài đã đến,

Vì kẻ tố cáo anh em chúng ta, ngày đêm tố cáo họ trước mặt Đức Chúa Trời,

Đã bị ném xuống rồi.

“Kẻ tố cáo anh em” là Sa-tan. Điều này mô tả nó sẽ bị ném xuống đất từ vương quốc của nó trên trời. Sau đó Kinh Thánh mô tả cho thấy những tín hữu sẽ chiến thắng Sa-tan như thế nào. Hãy chú ý rằng đây là cuộc xung đột trực tiếp, từng người một.

Họ đã chiến thắng nó nhờ huyết Chiên Con, và nhờ lời làm chứng của họ; Họ chẳng tiếc sự sống của mình cho đến chết.

Vũ khí chính của họ nằm trong từ “lời làm chứng”. Lời làm chứng của họ cuối cùng cũng làm rung chuyển toàn bộ vương quốc của Sa-tan. Tôi tin

*“Chúng ta
chiến thắng
Satan khi
chúng ta*

***làm chứng
cá nhân về
những gì mà
Lời Chúa
nói về huyết
Chúa Giê-xu
đã làm cho
chúng ta.”***

rằng trọng tâm bài làm chứng của họ gồm hai điều: Lời của Đức Chúa Trời và huyết của Chúa Giê-xu. Lời làm chứng của họ khai phóng quyền năng trong Lời và trong huyết của Chúa.

Chúng ta có thể áp dụng điều này một cách thực tế và đơn giản cho chính mình. Chúng ta chiến thắng Sa-tan khi chúng ta làm chứng cá nhân về những gì mà Lời Chúa nói về huyết Chúa Giê-xu đã làm cho chúng ta. Bạn có thể thấy tầm quan trọng của việc truyền đạt lời chứng cá nhân về Lời Chúa và về huyết Chúa.

Nhiều cách để chúng ta có thể làm. Một cách được chọn là Bữa Tối Cuối Cùng của Chúa Giê-xu hay còn gọi là Tiệc Thánh. Đôi khi chúng ta không thấy điều này rõ ràng, nhưng đây là lời làm chứng liên tục về đức tin của chúng ta trong Lời và trong huyết. Về Bữa Tiệc Cuối của Chúa, Phao-lô nói trong I Cô-rinh-tô 11:26.

Vậy, mỗi lần anh em ăn bánh này, uống chén này thì rao giảng sự chết của Chúa cho đến lúc Ngài đến.

Chúng ta biết chén tượng trưng cho huyết của Chúa, vì vậy khi tham dự vào Tiệc Thánh, chúng ta phải liên tục làm chứng, công bố về sự chết và sự sống lại của Chúa Giê-xu Christ.

Để làm chứng một cách hiệu quả về những gì Lời của Đức Chúa Trời nói về huyết Chúa Giê-xu, chúng

ta phải quen thuộc với những gì mà Lời của Chúa nói về huyết Chúa Giê-xu trên thực tế. Có năm sự cung ứng cực kỳ quan trọng bày tỏ Lời của Đức Chúa Trời đã đến với chúng ta qua huyết của Chúa Giê-xu.

Trước tiên, chúng ta tìm thấy trong Ê-phê-sô 1:7.

Vì trong Đấng Christ, chúng ta được cứu chuộc bởi huyết Ngài, được tha tội theo sự phong phú của ân điển Ngài.

Điều đó nói cho chúng ta biết hai điều đã được cung ứng cho chúng ta qua huyết của Chúa Giê-xu. Thứ nhất là sự cứu chuộc (chúng ta đã được chuộc). Thứ nhì là sự tha thứ (chúng ta đã được tha thứ), cũng được bày tỏ trong I Giăng 1:7.

Nhưng nếu chúng ta bước đi trong ánh sáng, cũng như chính Ngài ở trong ánh sáng, thì chúng ta được tương giao với nhau, và huyết của Đức Chúa Giê-xu, Con Ngài, tẩy sạch mọi tội của chúng ta.

Thứ ba, huyết Chúa tẩy sạch chúng ta liên tục. Qua dòng huyết Chúa, chúng ta đã có sẵn để luôn tẩy sạch tâm linh chúng ta liên tục. Rô-ma 5:9 nêu lên rằng:

Vậy bây giờ chúng ta đã nhờ huyết Ngài được xưng công chính rồi, thì hẳn chúng ta sẽ càng nhờ Ngài mà được cứu khỏi cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời càng hơn.

Thứ tư, chúng ta được xưng công chính. Điều đó có nghĩa là chúng ta được làm cho trở nên công chính. Sự mô tả hay nhất mà tôi từng nghe về ‘công chính’ đó là: Justified, just-as-if-I’d never sinned, “như thể tôi chưa từng phạm tội bao giờ”. Bởi vì tôi được xưng

công chính với sự công chính chưa từng biết tội lỗi là gì, đó là sự công chính của Đấng Christ.

Hê-bơ-rơ 13:12 công bố:

Vì lý do đó, Đức Chúa Giê-xu đã chịu khổ ngoài công thành để lấy huyết mình thánh hóa dân chúng.

Thứ năm, Kinh Thánh nói rằng chúng ta được thánh hóa qua huyết của Chúa Giê-xu. “Thánh hóa” nghĩa là được làm nên thánh, được biệt riêng ra cho Đức Chúa Trời.

Đây là năm sự cung ứng vĩ đại về huyết của Chúa Giê-xu đã được bày tỏ qua Lời của Đức Chúa Trời.

Thứ nhất, chúng ta được cứu chuộc.

Thứ nhì, chúng ta được tha thứ.

Thứ ba, chúng ta được tẩy sạch.

Thứ tư, chúng ta được xưng công chính (được làm cho trở nên công bình).

Thứ năm, chúng ta được thánh hóa (được nên thánh).

Những sự cung ứng này chỉ có thể trở nên hiệu quả trọn vẹn trong đời sống chúng ta khi chúng ta làm chứng cho người khác một cách cá nhân. Chúng ta phải đủ mạnh dạn để nói rõ sự tin quyết của chúng ta. Chúng ta phải nói giống như thế này:

Qua dòng huyết của Chúa Giê-xu, tôi được cứu chuộc khỏi bàn tay của Sa-tan.

Qua dòng huyết của Chúa Giê-xu, tất cả tội lỗi của tôi đã được tha thứ.

Dòng huyết của Chúa Giê-xu tẩy sạch tôi khỏi mọi tội lỗi.

Qua dòng huyết của Chúa Giê-xu, tôi được xưng công chính, được trở nên công bình, như thể tôi chưa từng phạm tội.

Qua dòng huyết của Chúa Giê-xu, tôi được thánh hóa, được nên thánh, được biệt riêng ra cho Đức Chúa Trời. Tôi không còn thuộc lãnh thổ của Sa-tan nữa.

Hãy suy gẫm những sự cung ứng về huyết của Chúa Giê-xu: sự cứu chuộc, sự tha thứ, sự tẩy sạch, sự công chính và sự thánh hóa. Sau đó nắm chặt lấy sự thật rằng chúng sẽ thuộc về bạn một cách hiệu quả khi bạn làm chứng cho người khác một cách cá nhân. Bằng cách làm chứng cho người khác cá nhân, chúng ta chiến thắng Sa-tan “nhờ huyết Chiên Con và nhờ lời làm chứng của chúng ta.”

Để có kết quả trong trận chiến thuộc linh, chúng ta phải liên tục nắm lấy những vũ khí tấn công mà Đức Chúa Trời đã cung cấp cho chúng ta. Chỉ phòng thủ, tự vệ chính mình và chờ đợi Chúa giải cứu không thôi chưa đủ. Chúng ta là đội quân của những người chinh phục, các nước trên thế giới đang chín muồi để cho những người đến chinh phục họ bằng Phúc Âm của Vương Quốc Chúa.

THÔNG TIN VỀ TÁC GIẢ

Derek Prince (1915–2003) có cha mẹ là người Anh nhưng được sinh ra tại Ấn Độ. Mặc dù được đào tạo để trở thành học giả tiếng Hy Lạp và tiếng Latinh tại trường Đại học Eton và Đại học Cambridge, nước Anh, nhưng ông còn tham gia học về triết học cổ đại và hiện đại tại trường Đại học King's College. Ngoài ra, ông cũng nghiên cứu một số ngôn ngữ hiện đại, bao gồm tiếng Do Thái và Aramaic, tại Đại học Cambridge và Đại học Hebrew ở Giê-ru-sa-lem.

Khi còn phục vụ trong quân đội Anh trong Thế chiến II, ông bắt đầu nghiên cứu Kinh Thánh và có một cuộc gặp gỡ với Chúa Jêsus Christ và chính cuộc gặp gỡ đó đã làm thay đổi đời sống ông. Sau cuộc gặp gỡ đó, ông đã rút ra hai kết luận: thứ nhất, Chúa Jêsus Christ là Đấng sống; thứ hai, Kinh Thánh là một cuốn sách đúng nghĩa, thực tế và không bị lỗi thời. Những kết luận này đã thay đổi toàn bộ cuộc đời ông, và sau đó ông đã dâng mình nghiên cứu và giảng dạy Kinh Thánh.

Ân tứ của Derek trong việc giải thích Kinh Thánh và sự dạy dỗ một cách rõ ràng và đơn giản đã giúp xây dựng một nền tảng đức tin cho hàng triệu con người. Cách tiếp cận phi hệ phái, phi giáo phái đã khiến cho việc giảng dạy của ông trở nên thiết thực và hữu ích cho những người thuộc mọi chủng tộc và tôn giáo.

Ông là tác giả của hơn 60 đầu sách, 600 audio và 100 video giáo lý. Phần nhiều trong số đó đã được

chuyển ngữ và xuất bản sang hơn 60 ngôn ngữ. Kênh radio hàng ngày của ông được dịch sang tiếng Ả Rập, tiếng Trung (Amoy, tiếng Quảng Đông, Tiếng Quan Thoại, Thượng Hải, Swatow), Croatia, Đức, Malagasy, Mông Cổ, Nga, Samoa, Tây Ban Nha, Bahasa Indonesia và Tongan. Chương trình radio tiếp tục vươn đến nhiều người trên khắp thế giới.

Chức vụ Derek Prince tiếp tục sứ mạng vươn tới các tín hữu ở hơn 140 quốc gia với sự giảng dạy của Derek, để hoàn thành sứ mạng cứ tiếp tục “cho đến khi Chúa Jêsus trở lại”. Điều này được thực hiện thông qua hơn 30 Văn phòng Derek Prince trên khắp thế giới, bao gồm những công trường chính ở Úc, Canada, Trung Quốc, Pháp, Đức, Ấn Độ, Indonesia, Malaysia, Myanmar, Nepal, Hà Lan, New Zealand, Na Uy, Pakistan, Nga, Nam Phi, Thụy Sĩ, Vương quốc Anh, Hoa Kỳ và Quần đảo Thái Bình Dương. Để biết thông tin hiện tại về những địa điểm này và các địa điểm khác trên toàn thế giới, hãy truy cập www.derekprince.co.nz

CHIẾN TRẬN THUỘC LINH

Tác giả: Derek Prince

Dịch giả: Angel Dương

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

53 Tràng Thi - Hoàn Kiếm - Hà Nội

ĐT: (024) 37822845 - Fax: (024) 37822841

Email: nhaxuatbantongiao@gmail.com

Chịu trách nhiệm xuất bản

Giám đốc - Tổng biên tập

TS. Bùi Thanh Hà

Biên Tập: **Nguyễn Thị Hà**

Biên Tập kỹ thuật: **Tô Ngọc Phục Sinh**

Trình bày - Sửa bản in: **Tô Ngọc Phục Sinh**

Đơn vị liên kết: Bà Trần Thị Ngọc Thi

Địa chỉ: Công ty TNHH DV-TM-SX-In Thiên
Ngôn, 134/8 Hoàng Hoa Thám, Phường 12,
quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh.

In 1.000 bản, khổ 12 x 20 (cm)

*In tại: Cty TNHH DV-TM-SX-IN Thiên Ngôn, 134/8
Hoàng Hoa Thám, Phường 12, quận Tân Bình,
thành phố Hồ Chí Minh.*

Số ĐKXB: 3735 - 2019/CXBIPH/12-103/TG

Mã ISBN: 978-604-61-6541-5

QĐXB: 375/QĐ-NXBTG ngày 03 tháng 10 năm 2019

In xong và nộp lưu chiểu quý IV năm 2019